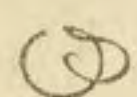


BẢO-QUẢN



N° 150
Rue Lagrandière
SAIGON

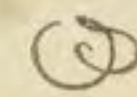
Directeur :
Đào-trình-Nhật

tuoi

tuần báo ra thứ bảy



GIÁ MỚI



1 năm.....	7 \$ 00
6 tháng.....	3 60
3 tháng.....	1 80
1 tháng.....	0 60

MUA BẢO XIN
TRẢ TIỀN TRƯỚC

◀ SAMEDI 18 JUIN 1938 — N° 40 — 20 TRUONG, MOI SO 0 \$ 15 ▶



Đại tướng-quân ?



Thủ nhục giặc !



Kỹ-nghệ gia ?



Bã hư danh !



TRONG SỐ NÀY CÓ NHỮNG BÀI

- ◆ Nếu chúng tôi làm Lại-bộ Thương-thơ? Vì sao cấm sách là việc thất sách?
- ◆ Chuyên phiêm. —
- ◆ Văn.sĩ nên theo đảng-phái (ý kiến tự do).
- ◆ Phê-bình chủ nghĩa Phát-xít — THIẾU-SƠN
- ◆ PHỎNG-SỰ MỖI TUẦN : Người ta chơi dỉ rồi liệng tuốt xuống sông Saigon.
- ◆ Hội giết người — PHÁP-LUẬT LUẬN-ĐÀM
- ◆ Tình tứ và thơ thơ — THỨC-TỀ

- ◆ NÊN ĐỌC BỨC THƠ CẢM ĐỘNG CỦA BÀ TỔNG-KHÁNH-LINH.
- ◆ Tờ báo xưa nhứt thế-gian đã vì Hoa-Nhật chiến tranh mà chết.
- ◆ TÀU QUYẾT CỰ NHỰT ÍT LÀ 3 NĂM
- ◆ M. Antoine GIÀU đi Paris và Hollywood.
- ◆ Cụ Nguyễn Quyền được hoàn toàn tự-do.
- ◆ Thiếu chút nữa Đức-Pháp đánh nhau từ khuya bữa 21-22 Mai rồi.
- ◆ Cuộc thi dịch hai bài thi dùm cô Bích-Lan.
- ◆ Ga Hoà-vang (Truyện ngắn) V... V...

Tiêu thuyết mới "TUYỆT VỌNG" càng đọc càng thấy ly kỳ

NHÀ THUỐC ÔNG TIỀN

Rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan - SAIGON - Tél. : 20.773

MỖI BUỔI SỚM MAI VÀ CHIỀU

có thầy chuyên nghiệp coi mạch cho toa chỉ thuốc giữm, trị đủ các chứng bệnh đàn ông, đàn bà và trẻ em, chuyên môn bệnh phong tình, bạch đới, tử cung và kinh kỳ trời sụt của đàn bà.

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique. - SAIGON

TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dòng

Giờ coi mạch : Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ giờ 3 tới 7 g

Dầu Đông-Bào

Trị bá chứng rất linh nghiệm vô cùng. Mùi dầu đã thơm tho, nhẹ nhàng, phẩm chất rất tinh khiết. Dùng nó mà ngừa các bệnh như phong, hàn, thử thấp, sởi mũi, nhức đầu, cùng ăn uống không tiêu, no hơi, bợn dạ, sôi ruột thì hiệu nghiệm không gì bằng.

Tổng phát hành : **Hãng dầu ĐÔNG.BÀO**
N° 7 rue Piquet - CHOLON
Téléphone : 30.597

Bệnh Phong - ngứa

Các thứ phong độc ở trong máu mà biểu ra các chứng bệnh ngoài da như là:

Nổi mọt có giẻ ngứa mình, dưới hán chân toạ, lưng, ngực, cổ, bắp vế, ngứa ngăm, hay là da thịt bông sưng tề, nổi cục đỏ bầm, ngứa theo kẽ tay, có mọt trong bồng, da lòng bàn tay hoị xùoi, da mặt sần, đau lưng, mỗi xương bầy uống thuốc.

Phong Ngứa Nhơn-Hoàng
Thủ tiêu các thứ phong độc, phong ngứa lọc máu trở lại tinh sạch, ngứa được bệnh phong đơn, giải được gốc độc bệnh phong tình, trẻ nhỏ có ghê lở, ghê ngứa, nổi u nổi giẻ dùng rất công hiệu.

Người lớn trẻ nhỏ đều dùng được giá mỗi gói 0,60

Nhà thuốc NHƠN-HOÀNG
15, Amiral Courbet - Saigon
Gởi lảnh hóa giao ngân mau lẹ từ 2 hộp sắp lên.

Đường đường và phòng khám bệnh

Docteur HỒ-VĂN-NHỰT

Nguyên lương-y phụ-tá về bệnh đàn bà ở Đại đường đường

BAUDELOQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)

CHUYÊN - MÔN CÁC BỆNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẢN

Trị các chứng bệnh : huyết bạch, đường kinh trời sụt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau trước, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...

Rối kiến và chụp hình tử-cung.

Có các thứ máy điện trị bệnh đàn bà : DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...

Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 Cet 9 D

Giấy phép nói N° 20.516

Sớm mai : từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều : từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi
ĐƯỜNG ĐƯƠNG (clinique) TẠI PHÚ-NHỰN góc đường Paul Blanchy prolongée và FOUR DE L'INSPECTION. N° 123. Giấy phép nói N° 20.434

Đường đường ở giữa ba màu vườn, đẹp đẽ, thanh-tịnh, và có không khí tốt. Phòng bệnh ở trên hai tầng lầu đều tinh sạch và thoáng mát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bệnh và sự ăn uống rất cẩn mẫn và hợp vệ-sanh.

MỚI QUA KỲ ĐẦU



DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :

J. KELLER, Importation

72, rue Mac-Mahon, Saigon

Phụng - Hà o

Phước - Cương

Tài - tử Radio

Hát bộ H.T. Phú

Thuốc đau răng

Không có chứng gì khó chịu bằng bệnh đau răng, ăn nói không đặng, muốn nhổ cho rồi. Ngặt vì một lần nhổ là tốn tiền bạc, kể qua cái khác, đau cứ hũa đau. Chỉ có thuốc đau răng hiệu CÂY ĐÈN xức vô chỗ ngứa những hết đau lại còn chắc răng là khác. Ở xa muốn mua gởi 7 con có 6 xu cho M. NHẬN, 150 rue Lagrandière SAIGON, thì sẽ nhận được 1 gói gởi trong bao thơ.

Bán lẻ tại : 81, Bd Charner - Saigon

PHẠM-GIA-MÔ giám chế

BỆNH LAO

Ai lỡ mắc bệnh lao, mà đã chạy đủ thầy Tây Nam, nhưng tiền hết bệnh vẫn còn.

Ai cảm thấy thân hình càng ngày càng ốm, ấy là lúc vi-trùng ho lao « bacille de Koch » khởi sự hoành hành trong tạng phổi ta.

Tóm lại là bệnh nhơn hoặc phải cơn khức khắc, hoặc ho khật đàm trắng, xanh, vàng, đôi khi khật ra máu.

Thì hãy tìm thuốc lao của cụ Trịnh-hải-Long (nội tổ của ông đốc-học Trịnh-văn-Hào) mà dùng. Trọn đời ông đã cứu muôn ngàn người mắc bệnh ấy đều mạnh. Mỗi gói 3p.50 uống đặng 10 ngày.

Có gởi bán nơi ông Trịnh-văn-Hào directeur école.

Villa n° 110 rue Vassoigne Tân-dĩnh - SAIGON

Ai muốn biết

Ai muốn một người vợ đẹp, có tiền nhiều. Ai muốn gặp nhiều sự may mắn, hạnh-phước và hy-vọng. Ai muốn được cứu vớt lên khỏi biển trầm luân vì sự yêu thương. Ai muốn khỏi tuyệt vọng, đau thương, cứ đi đến Giáo-sư ĐỖ-VĂN-THIỆP, sẽ dùng phương pháp khoa-học rất thần bí để cứu vớt linh hồn và hình thể ra khỏi chỗ đau đớn. Giáo-sư đã dày công nghiên cứu các phép bùa yêu, thuốc ngãi của Ấn-độ, của Xiêm (theo Phật giáo) của người Thổ, người Thái ở Aranya, Lạng-sơn, Cao-bằng. Đã phân giải được những hiện tượng rất cao siêu về thần bí, mới tìm ra một hình ảnh và động lực của ái-tình. Đã tìm ra một nguồn sáng để cứu vớt những linh hồn đắm đuối truy lạc.

Lại muốn biết về tình duyên, con cái, người yêu, kẻ thù, vận hạn về cuộc đời mình, hãy gởi chữ ký, tên tuổi và kèm thêm 0p.25 làm bút phí đến cho :

Professeur ĐỖ-VĂN-THIỆP

89, rue Paul Blanchy - SAIGON

Không tiếp khách tại nhà ; muốn hỏi gì đính thêm có 0p.06.



NẾU TÔI LÀM LẠI BỘ THƯỞNG-THƠ...

VÌ SAO CẤM SÁCH LÀ THẬT SÁCH?

Hôm rồi, mấy anh em đồng nghiệp chúng tôi ngồi đàm luận với nhau về những chánh-lệnh mới mẽ của Nam triều ta.

Cổ-nhiên chúng tôi không phải thù phụng tán dương (vì chính Nam-triều chẳng hề cần tới sự đó, vả lại chính chúng tôi cũng không hề bao giờ muốn mơ ước cho ngực mình phồng lên một chút xíu bội tinh kim khánh gì). Chúng tôi lại cũng không dám chỉ-trích (vì chúng tôi nhớ lại một đạo sắc lệnh hồi 1927 không cho một tên dân Annam nào được làm việc ấy).

Cuộc đàm luận chỉ do công tâm.

Tánh háo-kỳ bảo chúng tôi thử tưởng tượng đặt lên bàn cân xem bên nào nặng hơn: một bên là những việc cải cách đã làm, một bên là số sách bị cấm.

Thấy rõ bên này nặng nhiều.

Thật vậy, vài năm trở lại đây, thấy sao cấm sách này kia là chuyện cơm bữa ở Trung-kỳ, trong khi ở hai đầu Nam, Bắc-kỳ là sự lơ thơ, ít có. Cứ cách ít ngày lại có một lần thấy nghị-định của cụ lớn Lại-bộ đại thần nghiêm cấm dân Trung-kỳ mua đọc, lưu hành, tàng trữ một vài thứ sách, hoặc quốc-ngữ, hoặc chữ Pháp hay Hán-văn. Có lúc, sẵn tròn một ngòi bút nét mực, cụ lớn ta cấm luôn một đọc gần 200 thứ sách; trong đó về học thuyết Mã-khắc-tư đã đành, mà về lịch sử, kinh-tế, chánh-trị, xã-hội cũng có.

Bỗng dưng, một người trong bọn hội-dâm, chắt lưỡi thở phì:

— Cấm sách là thật sách. Nếu mỗ mã nhà tôi tàng nhảm cát-địa mà tôi được phát làm Lại-bộ đại-thần chắc tôi không làm như thế...

Rồi nghiêm-trang, bệ-vệ, giả tưởng như mình đang làm Lại-bộ rồi, mấy ngón tay se se vuốt vuốt mãi cái cấm tron tru, không dính có một sợi « râu ria cụ lớn » nào, anh bạn tôi giải bày ý kiến mà tôi ghi chép ra đây.

PHẢI, — người bạn tôi nói, — cấm sách thật là một sự thật sách.

Trên đời không còn có sự gì lầm lạc cho người có quyền, hơn là toan bẽ cấm đoán che lấp tư-tưởng trí-thức của người ta. Chỉ tại có bấy nhiêu đó,

mà năm 89 dân Pháp hề nhau phá ngục Bastille chớ gì!

Cửa biển, cửa sông, cửa ngục, cửa miệng, cửa gì nhơn-lực và oai-quyền cũng có thể đóng lấp được cả, duy có cửa óc của người ta là không. Trái lại, cần phải mở cửa ấy cho phóng khoáng để tư tưởng tự do ra vào thì hơn. Sự ăn thua quan hệ là nhà có trách nhiệm khéo biết điều dắt tư tưởng cho dân bằng cách khai thông, chớ không thể bằng cách cấm đoán mà được.

Một cuốn sách gì cũng vậy, cứ để nó lưu hành tự-nhiên, thì nó là sự thưởng, nhưng nếu người ta ngăn cấm thì tánh háo kỳ của tôi thúc-gục tôi đi kiểm mà xem cho kỹ được. Không lẽ nào mỗi một tên dân, nhà nước có thể đặt một tên linh ở bên cạnh tối ngày sáng đêm mà biết được họ không giấu không xem sách cấm.

Sự kinh nghiệm của tôi đã thấy luôn luôn ở đất Trung kỳ, những cuốn sách cấm chính là những sách dễ lưu hành truyền bá, người ta chuyển tay nhau mà coi.

Đời này không phải là đời phong kiến mà bảo rằng muốn áp chế dân cách nào cũng được. Đời này, người dân đã tự giác ngộ về quyền lợi và địa-vị của họ, những sự gì cần biết, muốn biết, nên biết, dầu không ai chỉ vẽ, họ cũng tự tìm ra mà hiểu biết. Dầu oai lực gì cũng không

thể có hiệu lực cấm đoán dân đừng xem báo đọc sách nào theo ý họ muốn. Nếu những thứ gì mà nhà có quyền cho là « yêu thơ yêu ngôn » nên cấm, không cho dân đọc, vì nó có hại, thì mình phải truyền bá thứ khác cho họ đọc đi. Đầu này ở Trung-kỳ, chỉ thấy nay cấm sách mai cấm sách, mà việc trừ-thuật xuất bản còn đang hẹp hòi, chưa có nhiều món ăn nuôi tinh thần để đền bù vào những món cấm kia, vậy thì bảo đồng bào Trung-kỳ ta đừng đọc gì nữa được sao?

Thiếu gì sách đông tây đáng dịch thuật để truyền bá dân-gian, mở mang dân trí. Việc ấy, Nam-triều ta nên làm và dư sức chủ-trương tổ-chức; lại có một bộ gọi là Quốc-dân giáo-dục và một người đứng đầu như ông Phạm-Quỳnh, còn đợi gì nữa mà không làm? Muốn cấm sách này thì nên để ra sách khác cho dân đọc mới phải.

Thế là trong việc cấm sách ta thấy có hai cái thất sách rồi, còn cái thứ ba nữa.

Nam-kỳ là thuộc-địa, cổ nhiên trực-trị; Bắc-kỳ tiếng là bảo-hộ nhưng cũng như trực-trị. Chẳng nói thì ai cũng phải nhìn nhận rằng ở hai nơi ấy, dân được hưởng nhiều quyền lợi rộng rãi hơn, lấy nghĩa tương đối mà nói. Sự đọc, sự viết cũng vậy. Một năm chưa thấy có một hai cuốn sách bị cấm. Rất đời có những cơ-quan ngôn luận của đệ-tam đệ-tứ lập ra ràng ràng, ai đọc cứ đọc, mà cuộc trị-an chẳng hề vì đó mà phải bối rối, quyền thống trị của chánh-phủ vẫn được tôn trọng như thường.

Trong khi đó ở Trung-kỳ, dân tự thấy mình bị khó khăn chật hẹp nhiều nỗi; đổ làm sao ở Huế có thể để ra một tờ báo như Tin tức hay La Lutte mà sống được. Thò mặt cuốn sách gì mới lạ vô trong địa-phận ấy cũng bị cấm. Đến đời để nó trong nhà cũng bị tội vạ mời nguy. Có phải tên dân nào cũng chỉ có việc lo ăn ngày hai bữa rồi đi dò la xem cuốn sách nào bị cấm mà thôi. Tôi chắc lần hồi người ta đều phải mong muốn trực trị; trừ ra một số ít cứ nín lấy điều-uớc 1884 là những người kiên nhẫn lắm.

Bởi vậy, nếu có phước làm cụ Lại-bộ, không khi nào tôi chịu mỗi tay ký tên nghị-định cấm sách. Có sách khác thế cho dân đọc đã rồi có muốn cấm sách kia sau. Giữa lúc trào-đỉnh nên làm đủ cách cho dân ái-mộ, quy-hướng, dầu một việc nhỏ nhặt gì có thể làm xa dân đi, « cụ lớn » đây không làm v. v. .

T. V.

Các ngài muốn phát tài

300 ngàn hay 100 ngàn?

CHÚNG tôi mới được thơ của nhiều độc-giả hỏi:

— Sao không tặng giấy số nữa?

Đó cũng là một ý kiến hay. Chúng tôi nghĩ nên vâng theo.

Vậy từ nay trở đi, ai mua báo đồng-niên 7p. mà trả tiền mặt bằng mandat hay cho người lại đóng tiền tại nhà báo mà thôi, nếu không muốn lựa 3 cuốn trong 7 cuốn sách kinh tặng đã công bố hai kỳ rồi, thì có thể lựa lấy 1 tấm giấy số trong hai thứ giấy số kẻ ra sau đây:

Một tấm giấy số Đông-pháp có thể giúp cho chư vị gặp may mà trúng 100.000\$ không chừng. Lần trước chúng tôi tặng giấy số này đã có một vị trúng. (Giấy số nói đây cổ nhiên là 2e tranche 1938 nay mai nhà nước phát hành thì chúng tôi gởi liền)

Hay là một tấm giấy số « một phần mười » của số Quốc-gia bên tây (Un dixième du billet de la Loterie Nationale), có thể gặp may trúng 3 triệu quan hay 300 ngàn đồng bạc ta, thì người có giấy số này được chia một phần 10, nghĩa là 30 ngàn đồng. Chư vị muốn thử giấy số này xin cho hay sớm vì nhà báo phải gởi thơ máy bay mua tận bên tây mới được.

Muốn lấy hạng giấy số nào cũng xin chư vị mua mandat 7p. là tiền báo đồng niên, thêm 0p. 21 làm tiền gởi đảm bảo tấm giấy số

Chuyên
Thiểm

tệ lâu, đến đời khát nước phải lấy nước trong cầu tiêu máy mà uống. Trong khi ba ông Âu-tây hút thuốc « Commander » thở khói

CẢNG AN-NAM ĐÃ CHO MIÈNG ÂU-TÂY ĂN

LÚC này tuy công-chúng Việt-nam vui mừng vì thấy đoàn đại-biểu đá banh của mình đi lang thang ngoài phố trong túi Hongkong và Manille được hăng không có một ten, thêm điều thuộc lợi khải hoàn, nhưng ai cũng phải hận chót cũng không có mà hút. Châu mày nghiêng rặng về chỗ được biết các chiến-tướng mình mà buồn cười.

Những thắng đuổi hơi bết căng Hai người Âu-tây do Tổng-cuộc làm ra tiền thì đòi bụng, để nuôi phải đi làm dân-đạo, tức là bầu sường mấy kẻ sống nhờ lưng gánh, với một người Âu-tây thứ người, chỉ khác hơn có cái máu ba nửa cũng là chiến-tướng, đi da. cái ich-kỷ, cái cường-lực. tôi đầu 3 ngài cũng tự phụng Phương ngôn mình nói « thắng như thần tiên, vì có số tiền của công làm cho thắng ngay ăn » là chiến-tướng mình đã thả g trận đúng lắm.

Đầu là tài nghề nhõ mơn mặc lòng, chuyển đi này cũng làm nổi cặp giò đi đá bết mà kiếm ra bạc tiếng cho xứ-sở, chung cả tây nam và hốt của về bỏ vô tủ sắt Tổng-cuộc, 20 chiến tướng annam bắt bĩnh về sự bị bạc đãi là phải lắm.

Mấy người tây công bằng, nghe hồi ời, chớ không phải riêng bà con mình.

Người ta vẫn nói thể-tháo không khi nào phân biệt giống kíp, để kỳ báo tới chúng tôi in cho người hay màn da; sự hơn kém độc-giả xem. Bao nhiêu triết lý chỉ ở tài năng mỗi người, chớ của chuyện này đều nằm trong đó. không phải ở giấy khai-sanh, ở Tuy vậy, chúng tôi tưởng anh em chiến tướng mình nên rộng thể can cước.

Thế mà khi ở Hongkong và Manille cũng vậy, trong khi ba ông đãi mình mới là cao thượng Vì Âu-tây kia đi tàu hạng nhì, thì anh em có thể đương đương uất: 20 chiến-tướng annam ngồi chen chúc trên boong tàu như heo. Ba cái đá của cặp giò chúng tôi mà ông Âu-tây ở khách-sạn cao sang thân họ được một phen ăn sường, năm tiền, thì 20 chiến tướng an-xài sường, ở sường, hút thuốc điều nấc ở chung với nhau mấy phòng sường. Cái bàn căng chúng tôi về khổ sở, dơ dáy, bữa ăn hết sức vắng lặng chớ phải!

M.

S.O.S.

● — Có nhiều vị mua báo từ Septembre 1937 đến nay chưa có dịp gởi mandat. Muốn được thuận tiện cho chư vị nên chỉ lúc này nhà báo cậy số Bưu-điện mời nơi đem biên-lai tới nhà chư vị thu dùm. Xin chư vị coi đó là sự dễ dàng và khỏi mất công cho mình, thì xin trả dùm khi có nhà Bưu-điện đem thơ tới.

● — Còn nhiều vị đại-lý chưa gởi relevé Avril và Mai vậy nay xin sắp gởi lên cho nhà báo. Đa tạ.

M.

Nên noi... Nên nghe...

VỪA rồi, các quan thủ-hiến kêu gào cổ-dộng cho công-trái « Đông-Pháp tự-vệ » 33 triệu đồng, đều trình trọng với cái lý-thuyết này: « Nhờ có nước Pháp ra công mở mang và giữ gìn xứ này yên ổn, dân bôn-thổ được an cư lạc nghiệp đã đành, những người ngoại-bang cũng được bình an dưới bóng cờ ba sắc mà kinh doanh thủ lợi. Bởi vậy, tất cả tây nam chạ chết cùng nên sốt sắng bỏ tiền vô cuộc công-trái này ».

Phải lắm.

Có lẽ chính người ngoại-kiều mới là nhờ được sự trị an của xứ này mà thủ lợi nhiều hơn hết. Họ hốt tiền muôn bạc triệu còn người bôn-thổ chẳng qua chỉ lượng của dư và ngay được ăn hai bữa là may. Bày giờ nếu họ không đóng góp tiền muôn bạc triệu vào công trái quốc phòng xứ này, chẳng hóa ra họ vô-tình lắm sao?



NHƯNG, ngoại-kiều ở đây là những ai? Hồng-mao, Huế-kỳ, Trưng-Hoa, Nhật-bồn, Mã-lai, Ấn-độ v... v... có ngoài chục thứ là nhiều.

Đáng trông mong hơn hết, chỉ có Hoa kiều, vì họ ở đây đông người nhất, mà cũng giàu có nhất.

Song giữa lúc tổ-bang họ đang có hoạn nạn binh đao cơ-cẩn lung tung, chúng tôi tưởng chắc họ phải lo nghĩ sự khiêng của Đông-Pháp về giúp cho quê-hương mua sắm khí-giới để tự vệ trước hết. Họ cần cứu giúp những đồng bào đang trôi nổi vì võ đê Hoàng-hà, đang đói khát bỏ đào vì nạn máy bay ở Quảng-đông và Hoa-bắc. Ai không lo thân mình quê mình trước đã. Vì đó mà công-trái xứ mình không thọc vô trong hồ bao của mấy chú mà lấy được nhiều đâu.

Mấy hãng dầu xăng và bảo-kê của người Anh Mỹ tất nhiên có quyền trợ rồi khỏi nói, nhưng số người họ ở đây có bao lắm mà công trái mong kiếm chắc họ được nhiều.

Còn người Nhật mà nói chuyện với họ rằng vay tiền để phòng-thủ Đông-Pháp, có lẽ họ không khoái rồi.

Rất cuộc chỉ trông vào các công-ty tư-bồn tây và dân bôn-xứ.

Nhà nước còn đợi gì mà chưa đem cái rương đựng mè-dây và phẩm hàm ra cho các ông phú-gia chúng tôi ngó thấy để được « tiền trao cháo múc », có vậy công trái mới mau hoàn-thành.



CUỘC nghinh tiếp đức Giám-mục Ngô-dinh-Thục ở nhà hội S. A. M. I. P. I. C. đúng 6 giờ chiều 21 Jui long trọng lắm. Ủy-ban nghinh tiếp mời tất cả đồng bào nam-nữ cùng dự cho đông, không phân đạo nào hay hạng người nào hết, chỉ đóng góp 1p. thì tới hôm ấy được tới

nghe chúc từ, uống nước trà và ăn bánh ngọt trước mặt đức-cha và quan Thống-đốc.



HÔM rồi tòa án thả bốn hai người bị - cáo, chứa thuốc phiện lậu, vì cuộc khám xét của nhà Đoàn làm sai phép: giã xe kéo, ập vào ban đêm, mà lại không có phép biện-lý hay là ông có thị-chứng.

Đó là một bài học luật của tòa cho, ai cũng nên nhớ để phòng khi tự-vệ, bởi lính Đoàn khám xét bắt bớ người ta thường làm ẩu lắm.



Mặc dầu bị trận và thổi lui mãi, người Tàu vẫn hăng hái chống cự Nhật-hồn luôn. Đây là quang cảnh một buổi diễn chúng đại hội ở Hán-khẩu gần đây cả quân lính và nhân dân cùng thể không cự cường địch, hô vệ giang sơn. Độc giả thấy những tấm vải có viết lớn đại những chữ « Tinh thần đoàn kết », « Nhật chi kháng Nhật », « Kiên quyết đánh đê », đủ biết nhơn tâm Trung-quốc chưa chịu khuất phục vậy.

TRONG số 38, có bài giới-thiệu trường tư Đào-thao-Vỹ ở đường Roland Garros, chúng tôi quên nói cho rành là ba năm trước đây vì yếu sức, ông Đào-thao-Vỹ chỉ giao việc « tiền nong » nhà trường cho một thầy giáo thuộc-hạ cai-quản, nhưng từ hôm 17 Mai trở đi, chính ông đã ra chủ-trương cai quản « tất cả mọi việc ».



BỚ quan-lớn giám-đốc Bru-chánh Nam-kỳ ! Ngài có biết dùm rằng thơ từ báo chí ở đây gửi máy bay qua tây chỉ có 8 ngày, mà từ Saigon xuống Lục-tỉnh nhiều khi nó nằm dầm dề cả tuần lễ mới đến tay người ta. Là vì mấy chú trạm làng trẻ nãi phạn sự.

Chúng tôi mới được tin cho hay ông cai đồn làng Phong-mỹ (Sadec) dám hô lên rằng chỉ đem tờ trát thôi, còn thơ từ nhật báo ai cần dùng đến nhà việc mà lấy, chờ trạm làng không đưa.

Thành ra từ Cao-lãnh đến làng Phong-Mỹ, Mỹ-hiệp, Mỹ-long v.v... một tờ báo nằm trong tay trạm năm bảy ngày là sự thường. Tại sao kỳ vậy?

Chúng tôi yêu cầu quan giám đốc Bru-chánh nên tìm chánh sách gì cho thơ từ báo chí về

hương thôn khỏi bị chậm trễ ha-thất lạc. Luôn dịp, yêu cầu nhà chức trách mấy làng trên đây làm ơn truyền báo cho người ta một chút.



QUÁN Nhựt đang rần rộ tấn công Hán-khẩu thì đê sông Hoàng-Hà vỡ. Nước tràn linh láng mấy vùng An-huy, Hà-nam Hồ-bắc. Số nông dân bị điều đứng vì nạn này có hàng trăm muôn người.

Tàu đồ cho Nhựt liệng bom phá vỡ đê Hoàng-hà.

Nhựt nói chính Tàu đã làm

A Monsieur

H. H. A. AMIL

PROFESSEUR

N° 164 rue Mac-Mahon. — SAIGON

Kính ông,

Mytho, le 23 Mai 1938

Tôi xin công nhận rằng :
Monsieur professeur H. H. A. Amil 164 rue Mac-Mahon Saigon, là ông thầy coi tay mẫu nhiệm giỏi hạng nhất, nói đâu có đó, chẳng sai.

Và là người thầy biết giúp giùm cho ai là kẻ khổ tâm trong đường tình ái.

Chính tôi là kẻ đã mang ơn ông đặc đường chỉ nẻo, đều gặp mọi điều hạnh phúc.

Nên đứng ra bỗ cáo cho hết thầy chị em được hay, ai có tâm sự chi mau mau đến nhờ ông thì được như ý nguyện.

Melle JEANNETTE TAM MYTHO



Kính ông,

Xin thú thật cùng ông rằng xưa nay việc coi tướng số, vẫn biết việc ấy là môn khoa-học, song tôi coi ít có người chịu nghiên cứu cho đáo để, mà xem được tường tận. Phần nhiều có những người mới đối gạt lấy tiền mà thôi.

Nhơn dịp tôi đi Saigon, lại gặp người bạn của tôi, nói ông xem tướng số đại tài, trăm chuyện không sai một. Nên tôi có đến ông xem suốt cả đời tôi, nhưng lúc ấy tôi chẳng để ý đến.

Chẳng ngờ đến ngày nay tôi mới biết những lời tiên tri của ông không sai.

Thật đáng khen, đáng kính sự nân nhiệm của ông nhiều.

Nay kính

LÊ-THĂNG-HÀ

Ancien secrétaire à

CAN-ĐUỐC

(CHOLON)

Sách mới

Tôi đã gặp người đàn bà ấy

Tiểu-thuyết của ông Lê-tràng-Kiều do nhà Minh-phươn ở Hanoi xuất bản, 225 trang, giá 0p.45.
Bốn báo cảm tạ lòng tốt của tác-giả gửi tặng và xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc.

Đau bụng, no hơi tức rêu trời

Đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, ăn không tiêu, thường bón uất, đi xông không được, hay lòi tức nghẹn chảy nước dãi, ợ chua, no căng lâu, đôi cũng đau, đau trồn dạ dưới, đau thốn lên trên, hoặc đau ngay rúng, đau từ chạp từ hồi, đau một bữa nghĩ vài bữa đau trở lại, uống nhiều thứ thuốc không thấy thuyên giảm. Muốn khỏi tiền mất tật còn, ai có bệnh kể trên, nên uống thuốc gia-truyền ĐAU RUỘT hiệu ĐỨC-TRỌNG, uống vào đại-trường thông-hoạt, hộ máy tiêu hóa kiện toàn, chừng đau bụng hết, ăn ngon ngủ được. Thuốc rất linh-nghiệm đã từng cứu được nhiều người mắc phải chứng bệnh nguy hiểm này.
Mỗi hộp 0p.60

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG

Số 280 đường Dellefosse

Xóm cũ CHOLON

(Trường học xóm cũ đi tới 100 thước)
Đề bán tại Nguyễn-thị-Kính và khắp nơi

cầu nước Pháp cứu viện. Chắc quân họ bay đi bắn phá Quảng-là Tàu muốn mượn đường xe tây và Văn-nam.

Đại-sứ Naggiar Pháp vừa rồi lửa Hanoi Văn-nam để chờ khí-giới. Đền ơn đáp nghĩa, lâu đi Hán-khẩu chắc có thương sẽ để nước Pháp có đặc quyền thuyết gì với Tờ ng-giới-Thạch làm đường xe lửa trong miền chứ không phải khám xét tờ-giới Pháp ở đó mà thôi.

Một mặt khác, Tàu lại cậy nước Pháp giữ dùm củ-lao Hải-khi nào nước Pháp lại vì Tàu nam, vì sợ nay mai Nhựt lấy nơi đó làm căn cứ cho không-mi đi khai hấn với Nhựt đâu. Còn Đông-Pháp đây chi!



KHÁCH. — Bán cháo gì mà nguội lạnh vậy nè.

BOY. — Cháo nóng đây chớ.

KHÁCH. — Nóng gì, chủ ăn thử coi nóng hay nguội

BOY. — Không. Lúc nãy tôi bưng lên đã thọc ngón tay cái vô cháo nóng gần lột da rồi đây còn.

AI ĐÂY ?...

MỜI LẠI BẢO «MAI» LẤY 5p.
VÀ 3 THANG BẢO TẶNG



Các ông các bà đi đường, gặp phải viên báo «MAI» chụp hình lúc nào không biết.

Đây là hình chụp hồi chiều hôm thứ hai 12 Juin ở bến tàu Năm ngôi sao lúc đón rước các cầu-lường ta thắng trận bên Manille khải hoàn. Bỗng báo trên kính mời vị nữ-sĩ lại báo quán «Mai» để chúng tôi kính tặng 5 đồng bạc lấy thảo và 3 thang báo. Ai đọc báo xin mách dùm cho vị ấy biết. Hạn trong hai tuần lễ, nghĩa là đến 2 Juillet tôi mà nữ-sĩ không lại, thì tấm hình thưởng này sẽ là hết hiệu lực.

Từ nay mỗi tuần báo «Mai» có một tấm hình không ngờ như thế, xin đọc-giữ lưu-ý. Nay mời phái-viên báo đi chụp hình ở các châu-thành lớn quanh Lục-lĩnh nữa.

Pháp Luật
LUAN DÂM
của
Phan-van-Thiết
Luật-khoa cũ-nhơn

HỘI
GIẾT NGƯỜI

HỘI giết người? Cái gì lạ thế? Chắc đọc-giã lấy nhĩa.

lâm bợ ngỡ khó hiểu. Nhưng đó chính là sự thật ở đời nay.

Trước đây không lâu, tôi có viết một bài «Quyền giết người» ở trên báo này. Thuật chuyện một người đàn bà nước Anh, bà Munford giết đứa con vì không đành thấy nó làm «khí-nhơn»: đã ngu nột lại thêm tàn tật, hai chơn không thể cất nhắc, cánh tay mặt lại không cử-động được!

Ấy, bà Munford đã bị tòa kêu án «xử-tử» nhưng 24 giờ sau thì đức vua Anh-quốc lại ân-xá cho bà. Trong lúc tòa án xử vụ án này, mấy vị thẩm-án (jurés) lấy làm cảm-động lắm, trong số thẩm-án lại có hai đàn bà. Hai bà này vì thương cảm quá nên ngắt đi mấy lượt. Có phải vì bà Munford là một nhân-viên của hội «Giết người vì nhơn-đạo» nên được đức vua ân-xá chăng?

Số là năm 1935, bên Anh, có nhiều nhà thượng-lưu trí-thức (trong ấy có nhà văn-sĩ trứ danh Bernard Shaw) có lập một cái hội mục-dịch để yêu cầu nghị-viên đặt ra một đạo-luật cho phép các vị lương-y được giết những bệnh-nhơn một cách không đau đớn khi nào thấy bệnh-nhơn ấy bị bệnh tật nguy

hiêm, không cứu chữa được

Từ ấy tới nay, xảy ra lắm án-mạng vì «lòng bác-ái»:

1- Bà Brownhill ở Leeds, sản sóc đứa con trai tròn 30 năm vì nó bị bệnh lãng trí. Lúc ấy, bà cũng bệnh, lương-y sắp mổ. Mổ thì thập tử nhưt sanh, bà sợ bỏ đứa con bệnh hoạn lại không ai chăm nom, bà mới cho nó uống 100 viên thuốc nhưc đầu (aspirine), đứa con bà nhờ đó mà thoát nợ hồng trần.

2- Một năm sau, cô Weldon thuốc mẹ vì bà này mang chứng bại và điên. Nhơn đó có một ông thầy thuốc giấu tên, khai rằng chính ông có lần đã phải «vì nhơn-đạo» mà giết hết năm người bệnh đến cầu ông sản sóc!

3- Sau đó, bà Varley giết hai đứa con nhỏ mới đẻ song thai vì nhà bà nghèo, không đủ nuôi dăm con đông quá.

(ho đến bên Huê-kỳ, cái phong trào «giết vì nhơn-đạo» cũng tràn lan bộn bộn. Có Marie Sévigny, nữ-khán-hội bị ra tòa vì tội giết hết tám bệnh-nhơn mang bệnh hiểm nghèo bất trị. Cái trường-hợp đặc-biệt của cô Dorothy Sherwood mới làm cho dư-luận sôi nổi nhưt! Cô ta nhận nước đứa con gái nhỏ vì nghèo quá, nuôi nó không

nổi! Công-chúng Huê-kỳ bình-phẩm cũ chỉ của cô một cách nhiệt liệt, lắm tờ báo cũng bình vực cô, nhưng tòa cũng cứ kêu án xử-tử, cho cô phải chết trên ghế điện. Khắp xứ, nhơn dân nổi lên kêu nài khẩn bòi, nhờ vậy mà cô được giảm tội còn 15 năm cầm cố.

Pháp-luật có nên cho công-dân được quyền «giết vì nhơn-đạo» chăng? Một tờ báo Pháp có cho người đi phỏng-vấn mấy nhà trạng-sư và y-sư trứ danh; kết quả thấy sự khả phủ cũng

tương đương nhau. Bên nghịch có những bậc danh vọng như Cam-pinchi, Henri Géraud, bác-sĩ Legrain, cũng như bên thuận có bác-sĩ Alexis Carrel, bác-sĩ Binet-Sanglé, vân vân.

Bên Âu-Mỹ thì như thế, bên ta chừng nào có cái án-mạng «vì nhơn-đạo» nhưt?

PHAN-VĂN-THIỆT

Trong độc-giã ai có cần cố-vấn về pháp-luật thì hãy đến nơi Phòng Văn của ông Phan-văn-Thiết cũ-nhơn-luật số nhà 43 đường Aviateur Garros.

Kỳ tới

- 5 -

◆ Bài của ông Đốc-tơ Thịnh trả lời ông Phan-văn-Thiết về vấn-đề «nợ danh dự».

◆ «Cẩn lười» một chuyện lý thú về du-học-sanh (của Thúc-Tề)

◆ Tiếp theo bài «Du cứu-niên lai sở tri chỉ chủ-ngĩa» của Sáo nam tiên sanh.

◆ Phê-bình của Quê-lang

những - sự

MỖI TUẦN CỦA MAI

NÓ LIÊNG EM XUỐNG SÔNG SAIGON!

MƯỜI giờ khuya.

Những lẳng mạc, ruộng nương, cảnh-vật ở Tân-Thuận đều lẳng lẽ im lìm ngủ trong bóng tối nặng nề. Gió Vững Tàu vù-vù thổi vô mát lạnh. Chúng tôi than lạnh với người con gái nằm bên đệm trường hôm đó. Không phải sự hội ngộ này có mục đích tánh-giục gì đâu, mà chỉ là có mục đích phỏng-sự.

— Lạnh quá, em hả?

Cô ta trề môi hồi lại tôi bằng giọng hơi có ý mai mỉa:

— Thầy kêu lạnh hả?

Tôi trợn mắt ngạc nhiên:

— Ủa, vậy chờ em không biết lạnh sao?

Cặp môi tái mét cổ nhếch một nụ cười có vẻ chua chát, cay đắng, rồi trả lời một câu bao hàm biết bao ý nghĩa:

— Em đói nhiều hơn lạnh!

Giữa lúc ấy, có tiếng người chèo xuống ngoài khơi đưa vào:

— Tư ơi! trảng mỗi rồi. Đi!

Con bé ngo ngoi và gạt đầu chào:

— Thôi giờ em phải đi khách.

Mời thầy hôm nào rảnh xuống chơi.

Rồi mau lẹ, nó bước xuống dưới xuống cho thẳng ở trên đưa ra chiếc tàu Ang-lê đậu giữa sông Saigon, gần đồn Cát-rê. Trên bờ sông, gần chợ Tân-Thuận, tôi ngồi nhướng mắt dòm ra xa xăm...

☉

Chiếc tam-bản rờ rờ theo be tàu. Hai ba thằng gào Ang-lê ở trên tàu thông giầy xuống, đề kéo một mình con tư lên. Thằng ma-cô — vì thằng ở trên chèo xuống là ma-cô — thì bơi xuống dang xa be tàu, cột ở phao nổi, đợi chờ.

Lúc đó chẳng phải là lúc Đông Tây gặp nhau sao, vậy mà nhà văn sĩ Rudyard Kipling dám nói Đông là Đông, Tây là Tây, không gặp được nhau bao giờ. Kỳ không?

Một lúc hơi lâu, tôi vẫn ngồi trên mé sông và trong trí đang vẫn vợ suy nghĩ về câu triết-lý

Cái cảnh khổ của một hạng chị em mai dâm phải nuôi ma-cô bơi xuống «hộ giá» hay phải tồn tiền mượn thợ lặn đi theo. — Một đêm thấy có Tư Tân-thuận «đi khách».

đó, còn cặp mắt vẫn dăm dăm nội tụi nó ở bên Ang-lê chờ của nó mong ra chiếc tàu, bỗng dưng tiền qua cho vậy!

Tôi hỏi: — Có khi nào con điếm bị hụt căng chết trôi không?

— Mấy thằng ma-cô lợi «tài dách» chờ phải lòi thôi sao? Thầy phải biết, tụi chơi bời ở đây có đại gì đi lấy thằng ma-cô không biết lợi bao giờ. Tuy vậy, lâu lâu cũng có một con xi-lắc-léo. Là vì nó bị vô phước

tụi Ang-lê quăng xa chỗ thẳng ma-cô cột xuống. Dầu sao thằng ma-cô cũng phải ra sức bơi lội để vớt mụ nội lên chớ. Nhưng rủi gặp lúc nước trời mạnh quá, thẳng kia lòi đuối hơi, rồi đành phải bỏ con điếm chết ngùm cu-đeo cũng có.

«Còn con nào hảo ngọt lấy mấy thằng bệnh trai hay mấy thằng chỉ biết mánh lối hay dở, thì khi đi chơi phải mượn... thợ lặn theo. Tiền khách cho bao nhiêu phải chia cho thợ lặn phần nửa.

«Bị vậy mà mấy con hảo ngọt thì làm ăn ít có dư-dã.

☉

Người đi gió cả đứng gần bên tôi nói lầm-rầm một mình: — Đó, nó chơi đã đời rồi, nó quăng đại mẹ xuống sông đó. Con nọ uống nước thấy tở. Thằng kia chắc phải thì thận nhào xuống vớt nó lên.

Tôi tò mò hỏi: — Vậy tụi nó có trả tiền không, mà liệng con người ta xuống sông như thế, rồi chết còn gì.

— Có chớ. Tụi Ang-lê không có chơi cộp như tây gào ở đâu! Rồi hẳn nói thêm:

— Tại điếm ở vùng đây sống nhờ tàu Ang-lê nhiều lắm. Mỗi tháng có vài ba kỳ tàu tới đây ăn gạo. Bọn đi xóm này được vài ba dịp no bóc ké. Tàu chạy, tụi nó con nào siêng thì kiếm tiền thêm đặng sắm vi kiếng. Còn con nào làm biếng không cần phải đi khách thêm nữa cũng đủ ăn.

Bởi vậy, hễ thấy bóng tàu Ang-lê lại, tụi nó reo mừng như lão xuống:

— Bây giờ thì... em no rồi! Nói dứt câu đó, hình như nó thấy hổ ngươi, cúi đầu gục mặt xuống:

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
1 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU «AU JAPON»

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

— Mời thầy vô nhà em uống tượng được cái lòng dạ cầm thú nước chơi.



Trong gian nhà lá tiêu tụy xiêu vẹo, âm thấp, hơi tanh như cái hang chuột nằm ngay bên đường đi Phú-xuân, tôi với con Tư ngồi trên chiếc chõng tre.

Con Tư thở dài và nói :
— « Bọn chúng tôi kiếm ăn nuôi sống ở đây khổ cực lắm thầy ơi ! Nhiều khi mưa dầm dề, gió máy lạnh thấu xương mà chúng tôi cũng phải ngồi xuống ra cho bọn nó thỏa dục. Phải biết tàu neo giữa sông, vãi lại đêm khuya đâu có cầu thang lên xuống, lúc đến, bọn nó còn thông sơi giấy để kéo mình lên tàu một cách nhẹ nhàng từ từ. Chỉ khổ là sau lúc bọn nó đã thêm rồi thì tấm thân mình đây hóa ra cở rác tro bụi. Bởi vậy, nó xách tay mình đưa hồng ra ngoài be tàu rồi liệng đại mình rớt tùm xuống sông, dường như nó liệng mấy hộp cá mòi trống lồng vậy, nó bắt kẻ mình sống chết mất còn. Nó say, nó đã, nó khoái, nó cho thể là một trò vui. Mười lần, mình bị như vậy hết chín, trừ ra một lần mới có thăng từ tể, thông giấy cho mình xuống chiếc giường hân hoi như lúc này nó kéo mình lên. »

Chắc là thắm thía cảm động quá, cặp mắt con Tư, tôi ngó thấy hơi rướm rướm nước mắt và động nói bắt đầu run run.

— Vậy chứ em đây còn đỡ hơn mấy chị kia nhiều. Mấy chị có nuôi ma-cô ấy mà...

Tôi ngắt lời :

— Ôi ! mấy người kia khi đau ốm có người săn sóc. Hay rủi bị bắt vô Bạc-Hà còn có người mua đồ gói vô.

— Không không. Thầy lại lầm to. Mấy chị đó phải « tự cắt ruột » mà bán ra tiền cho bọn ma-cô ăn xài. Lúc có tàu tới phải đi với Ang-lê đã đánh, mà lúc không có tàu cũng phải rước khách cả đêm lẫn ngày. Thầy nghĩ coi thân họ phải làm việc hề hui cực khổ thế ấy, mà vi-kiêng không có lấy ba chiếc áo túi mới thắm. Trong lưng không lúc nào có hơn hai cắt. Đã vậy mà còn thường bị đánh, đá học cả máu họng ra, mặt mày dẫu cổ u nần, mình bầm xanh bầm tím, thấy nông nỗi họ thật quá thắm thương.

Còn tội nghiệp hơn nữa là khi bị bệnh xoàng cũng phải đi rước khách. Tôi chừng đau nặng thì ma-cô nó bỏ, nó lấy con khác. Rồi bị lính bắt đem vô nhà thương Bạc-Hà thì nó bỏ luôn, chẳng thèm ngó ngang bao giờ.

Có một chị ở Bạc-Hà ra, tuy biết những cái thoi cái đá ra máu của thằng chõng du-côn, nếu lên mặt trách móc nó thì nó dõ thối vô-phu ngay, nhưng mà chị ta vì tức uất thái-quá, cho nên lúc về, chạy lại nhà nó gạn hỏi nó sao không nhấc thắm, cho đồ ăn trong lúc mình « thất thủ Hq-bi ». Em đồ thầy biết thằng kia trả lời ra sao ? Thôi, thầy không thể nào tưởng

tượng được cái lòng dạ cầm thú của hạng người ấy đâu.

Thật vậy, chị ta vừa dứt câu hỏi thì thằng đó nắm đầu chị mà đánh đá túi bụi, rồi chưởi :

— « Mụ nội mụ ngoại, bà cở « bà sơ mầy là bọn dĩ. Mấy con « dĩ già đó đẻ ra mầy làm dĩ « trẻ... đừng phải nuôi tao. Mầy « còn sống ngày nào phải bán « thân nuôi tao ngày này. Mầy « chết, nếu xe thùng không xe « đi, thì tao cũng hất xuống « sông cho cá nó rĩa. Hừ ! tao « tưởng mầy chết, hay ít nữa « cũng bị nhốt cho đến sập nhà « thương mới ra. Không ngờ « phần số mầy còn mắc nợ tao « nửa chớ, nên còn vác mặt về « đây. Thật cũng may cho mầy « lắm đó. »

Nói đến đó, con Tư trợn mắt lên rất dữ tợn. Rồi tiếp :

— Hồi em mới lạc loài đến chỗ này, em cũng muốn có một người đàn ông không cần phải nhiều mảnh lời hay dở cho em thỏa-dục, hay là dễ thương để tự an ủi tấm thân như nhiều chị em khác. Mà em chỉ cầu một người đàn ông gọi là có lòng dạ loài người chút đỉnh, nó biết thương em, để đỡ đau em khi đau ốm, hay thắm nhấc gói đồ cho em lúc bị giam cầm trong sấu-thành. Nhứt là biết bơi lội để vớt em lên, khi em bị liệng xuống nước, khỏi phải tốn tiền mướn thợ lặn đi theo « hộ giá ».

Em đã có sắc trời hơn tất cả những chị em đoạn-trường ở đây nhiều mà lời ăn tiếng nói cũng « tiêu-thuyết » hơn các chị em nữa. Bởi vậy có thiếu gì tay anh chị đến rủ quyến dụ em lấy. Nhưng em thừa hiểu thủ-đoạn dả-man của họ, nên em cứ tìm cách chối từ. Thôi, thà mướn thợ lặn đi « hộ giá » còn hơn. Bây giờ em coi bộ họ thù em lắm. Nghe đâu họ xui lên anh thợ lặn của em một dịp nào làm bộ hồng tay không vớt lên kịp, để trác bỏ em cho nước sông làm chết trôi đi. Bởi thế em định vài hôm nữa phải bỏ chỗ này, mặc dầu là mỗi tàu ang-lê có thể kiếm ăn.

Tôi từ biệt nàng đi lên cầu mới. Anh Tr. là bạn đồng-hành, đang nằm ngửa đợi tôi trên cầu. Với chiếc đàn mandoline, Tr. thả theo gió cuốn những tiếng tơ đồng réo rắt, tình tang. Anh vừa dờn vừa ca bài « Vọng-cổ Bacliêu » giữa cơn gió thoảng, dưới bóng trăng suông, nghe thật du-đương tình tứ.

Tiếng dờn của anh làm tự hội trên cầu đến mấy chục « tài-tử giai-nhơn » là hạng con Tư và hạng ma-cô mà nó mới nói chuyện.

Trong đám đó tôi nhận thấy thấp thoáng có bóng con Tư. Có lẽ tiếng dờn ca thánh thót của bạn tôi giúp nó trong giây lát quên lãng được cái cảnh đời dầy vò cơ-cực của nó chăng ?

VĂN-LAI

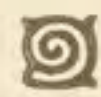


Về sự gian lận ăn cắp của Phạm-thành - Chiêu và Bùi - nhứt - Quang

CHÚNG tôi xin thanh minh để đọc giả hay : Phạm-thành Chiêu gian lận ăn cắp của đọc giả và của bọn báo, xin chừ vì chớ có giao tiền hay giao thiệp gì với y về chuyện báo MAI nữa.

Cả Bùi nhứt Quang tác là Bùi hoàng Anh cũng vậy.

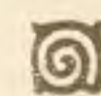
Cả hai đang bị đồn-báo truy tố tại toà. Vì trong biên-lai, nhiều vì đồng tiền nhiều mà hai người đó ăn cắp và gian lận biên lai đi. Bồn-báo đã lấy được nhiều tấm biên lai ấy làm bằng có đưa lên tòa rồi. Nhưng còn nhiều vì nữa cũng bị lừa dối kiểu đó, kỳ sau chúng tôi đăng số biên lai và địa chỉ, xin chừ vì có biên lai ấy sẵn lòng gởi về cho nhà báo.



Ai có sách...

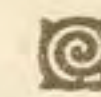
ENQUÊTE AU BAGNE của Mireille Maroger thì xin làm ơn cho mượn hay để lại theo giá mua, cảm ơn lắm.

PHAN-VĂN-THIỆT
43 Garros Saigon.



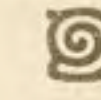
Kính M. Ngọc-Tuyền

Bồn-báo đã tiếp được mấy bài thì mới, để kỳ tới đăng.



Vui hè. — Almanach QUÊ-LÂN

VUI HÈ là một tập sách có đủ các mục văn chương, khảo cứu, khôi hài, thể thảo, chớp bóng, phụ nữ, VUI HÈ sẽ làm vui các bạn học sinh, các giáo chức nam nữ, các hạng tri thức trong kỳ nghỉ hè tới. Đến 1er. juillet sẽ có gởi bán ở các hàng sách trong ba kỳ. VUI HÈ là cái công trình hợp-tác của nhiều nhà văn, nhà báo hữu danh. Đến xem ! đến xem ! Sách dày 120 trang có lắm tranh ảnh đẹp mà chỉ bán có 0p.30.



Tin mừng

Chúng tôi vừa hay tin chị Lê-thị Ngọc-Diệp tức là Mme Nguyễn-kim-Quôn nghiệp chủ ở Mỹlong (Caolanh) mới hạ sanh được một trai rất ngộ nghĩnh.

Chúng tôi có đôi lời thành thật chia vui cùng anh chị, chúc cho chị đẻ mạnh khoẻ và cháu chóng lớn.

Mme et Mr
NGUYỄN-THANH-NHÂN



NÊN CHÚ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

* SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỨ

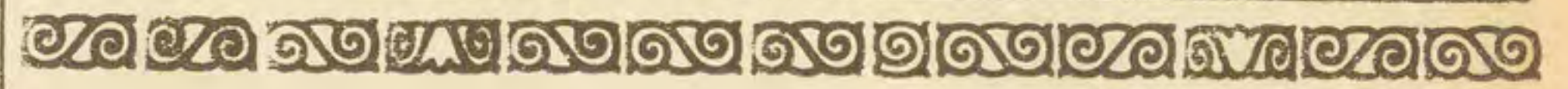
Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau ọc ngan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, ăn ngủ thất hượng, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khoẻ hoi hồ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, đề dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ài mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc Hóa-Đam Chi-Khái-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

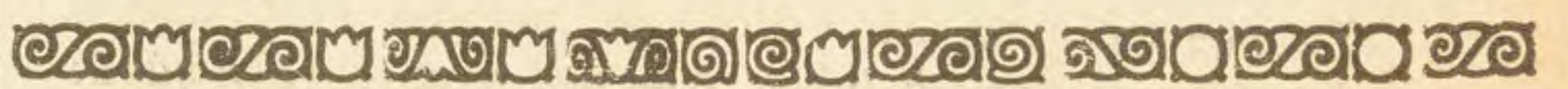
* Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonhourse CHOLON



Muốn mau trị tuyệt các chứng ho và ho thêm sức mạnh nên uống ngay:

Cao Bồ-Phôi lạc-long
sẽ thấy không thuốc ho nào bằng
Tổng phát hành miền Nam:
Iac-Long: 80, Boulevard de la Somme, Saigon
Điện thoại 0330, ở xa mua cách lãnh hoá giao nhận.



AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu-Vi. — SAIGON

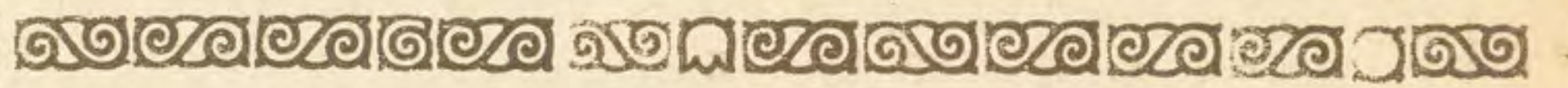
VẼ HÌNH BẰNG SAUCE, BẰNG PHẤN MÀU, BẰNG DẦU SƠN

BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC

SỮA ĐỒI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH

GIÁ RẤT RẺ, KHÔNG ĐÁU BẰNG

F. MARTIN
peintre portraitiste



Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THAI-PHONG

72 % dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

NGƯỜI TA MUỐN MUA CÁI ĐẦU CỦA TÔI!

Lời tự thuật của người 22 năm nay không ngủ; ngày đêm phải ăn 8 bữa và không chịu bán cái sọ mình!

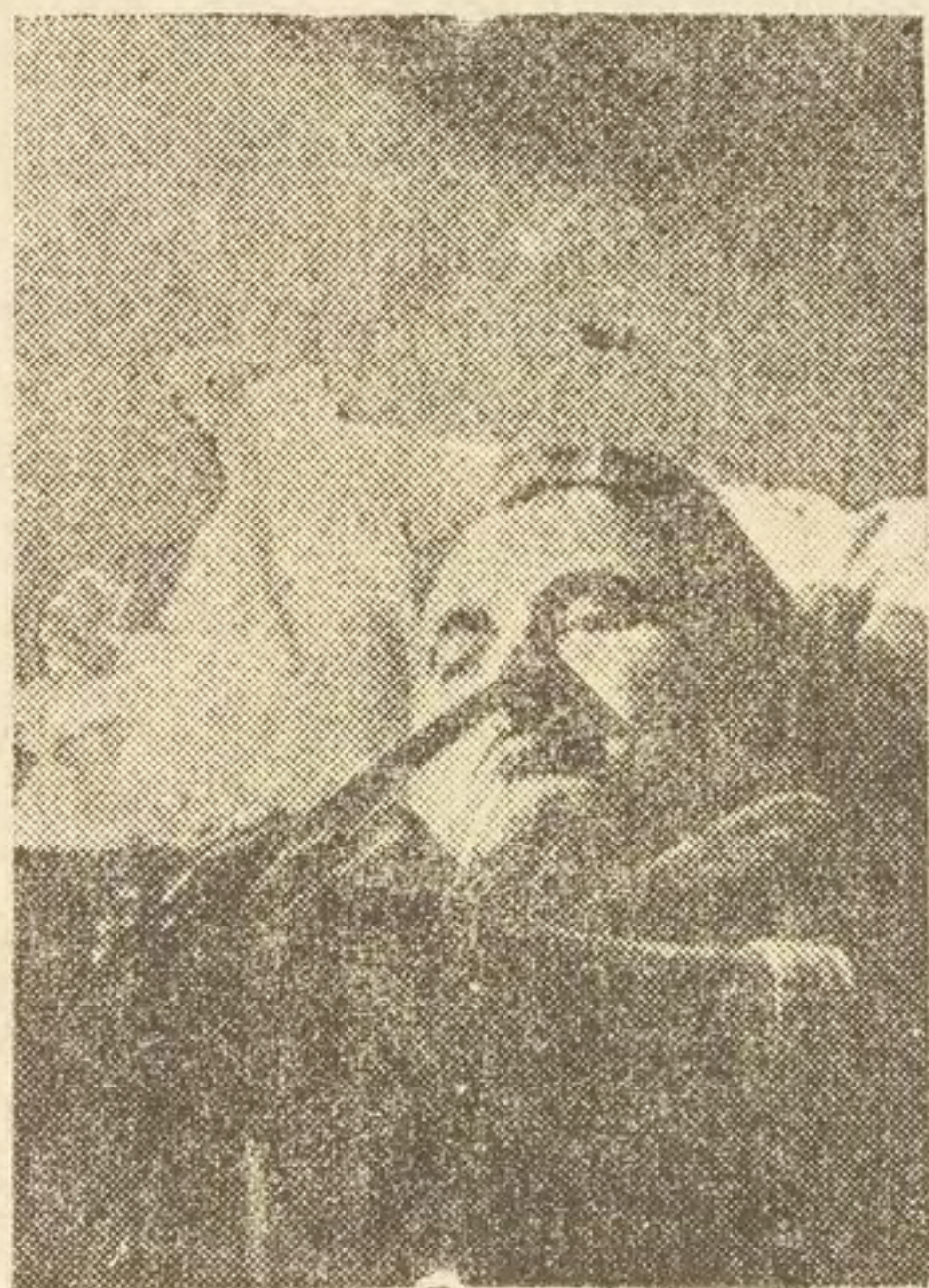
Sự hiểu biết tự-nhiên của loài người, lại thêm các nhà y-khoa, vệ-sạch, đều nói con người ta mất ngủ trong vài tuần cũng đủ ốm o gầy mòn mà chết.

Thế mà trên đời có người luôn 22 năm nay không hề ngủ một giây phút nào, nhưng vẫn tỉnh táo khỏe mạnh mới kỳ.

Ấy là người trong hình in bên đây: Paul Kern người xứ Hong-gơ-ri (Hongrie)

Nguyên hồi tháng 6 năm 1915, ở mặt trận Ba-lan, ông ta xông pha chiến trường, bị một mảnh đạn hạt lựu (grenade) chạy lọt vào trong đầu. Thầy thuốc mổ lấy ra được... Nhưng mà từ đó trở đi, ông không hề biết ngủ là sự gì nữa.

Hiện-thời Paul Kern ở kinh-thành Budapest với vợ và 3 đứa con, vì có công trận hồi Âu-chiến mà có quân-công bội-tinh và chức sĩ-quan. Cái «ca» của ông thật là đông tây cổ kim không có, thành ra các nhà y-khoa khắp thế-giới đều lưu ý và chữa đủ phương đủ thuốc mà vô hiệu nghiệm. Trãi 22 năm trời đằng đằng, chờ hề có ngủ được giây phút nào bao giờ. Hôm tháng trước đây, các nhà danh-học bác-học của Đức-quốc đã mời ông ta sang tận Berlin để xem xét một lần nữa thử coi.



Paul KNER

« Không khác gì đứa trẻ đi mất từ khi còn thơ ấu, đến đời không nhớ được màu sắc những gì, bây giờ nó chỉ còn cảm giác nếu được ngó thấy thì chắc là vui sướng biết bao. Thật vậy, 22 năm nay tôi không biết «ngủ» là gì, tôi mất hẳn cái thú nằm mộng... Nhiều khi tôi cố rán tìm lại cái thú ấy, nhưng nào có ra.. »

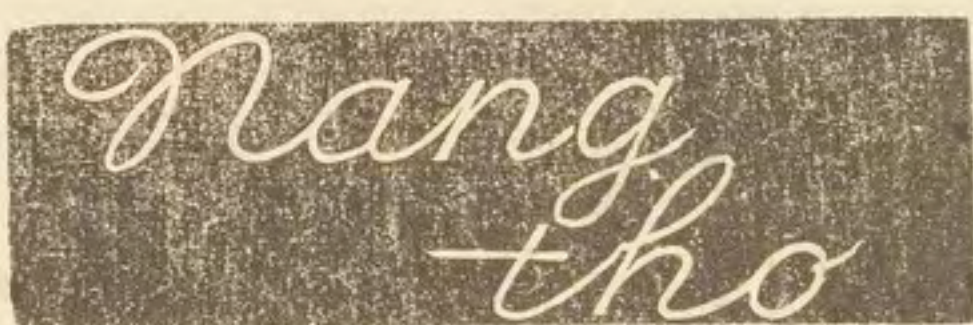
Họ muốn mua
cái đầu của tôi

Rồi Paul Kern chỉ tay vào cái tủ phía sau mà nói tiếp:

— « Trong đó đầy nhóc những thư từ bốn phương trời đem lại khăn cầu xin xỏ tôi nhiều sự quái gở. Có kẻ rủ tôi đi làm trò xiếc; có kẻ muốn rước tôi đi khắp hoàn cầu để diễn-thuyết về cái «ca» lạ lùng của tôi cho thiên hạ nghe.

« Lại có mấy ông Huê-kỳ đặt tiền trước để mua cái đầu tôi... thì cố-nhiên là món hàng ấy sau khi tôi chết mới giao cho họ. « Nhưng tôi không hề chịu.

Tôi cũng chẳng muốn ai nói đến tôi. Năm nay tôi mới 50 tuổi, chẳng biết mình còn sống được đến bao giờ, nhưng tới ngày nào chết, tôi chỉ muốn thân thể tôi trở về đất cát và hóa ra tro bụi, là nơi nó đã đi lại cái thú ấy, nhưng nào có ra.. »



TẶNG CÔ GÁI BÉ BOI XUỐNG

Của cụ SÀO-NAM

Gởi thân vào áng dinh hoàn,
Khác gì một lá giữa ngàn rừng xanh,
Thuyền con lơ lửng một mình,
Lại càng trông trống như hình không ta,
Thình lình thấy chiếc xuống qua,
Có cô gái bé mười ba tuổi đầu,
Vóc cô non yếu mặc dầu,
Nhưng tài chèo chống lại giàu hơn trai.



Giữa cơn mưa gió nhăm trời,
Mà mình bát cạy như chơi mới kỳ,
Hứng lên xúc cảnh thành thi,
Có bài từ tuyệt cạy mây gởi thuyền.

Chẳng vầy-vầy mà cũng thạo bơi,
Chiếc xuống xuống ngược lại lên xuôi,
Kính giông cản gió nên như thế,
Trông gió xoay buồm lợ kể ai.

THƠ RẰNG:

(thấy trong TIẾNG DÂN)

Son thoa môi THO RADIA

Cặp môi lại còn dịu dàng hơn da mặt.

Bởi vậy phòng thí-nghiệm THO RADIA theo phương-pháp khoa-học chế ra son thoa môi đã đẹp lại đúng phép vệ-sanh.

Son thoa môi THO RADIA bôi rất dễ, không làm khô và dày môi, giữ cho cặp môi đặn luôn luôn dịu dàng và đẹp đẽ. Son thoa môi THO RADIA để trong một thứ bao đẹp và tiện, có thể dùng mãi mãi.

Có năm màu khác nhau để quý bà quý cô dùng theo ý muốn:

Màu cam, màu hơi đậm, màu đậm, màu hơi thắm, và màu thắm
CÓ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Docteur TA-TRUNG-QUÂN

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng bệnh đau răng, đau miệng tại Paris

NGUYỄN LƯƠNG-Y PHỤ-TÁ Ở HOTEL DIEU

MỞ PHÒNG KHÁM BỆNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG

104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tùng nhĩ)

SAIGON

Hai bài thi dịch dùm cô BÍCH-LAN

Kỳ báo số 38, chúng tôi đã đăng nguyên-văn hai bài thi cảm-khái của một nhà chí-sĩ Cao-ly mà cô Bích-lan, một độc-giả MAI, đã cậy chúng tôi công-bố cậy các bạn làng thi ta dịch dùm ra quốc-văn. Cờ xin kính tặng nhuận bút 15p.

Tuần rồi chúng tôi đã giải nghĩa để cho ai không đọc Hán-văn cũng hiểu đại-ý mà dự cuộc thi dịch này được.

Từ nay mỗi tuần chúng tôi đăng những bài dịch gởi tới để công đồng-lăm, trước khi chọn lựa quán-quân. M.

I

Đồng đà nuốt tiếng khóc không không,
Lúa bắc đầu-hiù mắt biếng trông
Gánh, vác ai xong người sống-thác,
Gáo, đồng đầu đầy đất anh hùng
Từ xưa sông-núi còn in cũ,
Sao giống tôi-đời lại nẩy đồng?
Ta cũng ngàn năm vừa tỉnh giấc,
Khi buồn miệng hát khúc Nam-phong (1)

II

Vua, nước tan-tành việc hồi ôi!
Theo sông giọt máu một giòng trời.
Liền năm giết dóc đầu ghi đất?
Trước mắt mù mây vẫn lấp trời!
Con đỏ da xương còn được mấy?
Tuổi xanh đầu óc bõ như chơi!
Thù sâu chưa biết bao giờ trả,
Hồn mất da vàng réo gọi sôi!
Nguyễn-thị CHUÔNG-LOAN
Maison Đại-Đồng (Bentre)

I

Rống tên đầu tá khóc đồng đà.
Thấy lúa xanh ri khó bước qua.
Sanh tử mảy ai tròn trách nhiệm.
Anh hùng không chỗ dựng can qua.
Non sông đau vắn y hồi trước.
Tai mắt in như tị dĩ già.
Giấc ngủ bốn ngàn năm mới tỉnh.
Đau lòng xương khúc đại-phong ca.

II

Nước mắt vua dòng chuyện hồi ôi!
Dòng sông lần giọt máu đưa trôi.
Năm xưa giặc-giũ khôn dò nổi.
Nay vẫn mơ màng đến thể thôi.
Da bọc xương kia thương lữ trẻ.
Đầu và óc nát hồi anh tài.
Thù này chưa biết ngày nào trả.
Chắc chừng hồn quê réo lại rồi

VIỆT NHƠN



Về đẳng lượng cũng như về đẳng phẩm
LÁNH NAM-KY ẲN DỨT HẾT CÁC THỨ LÁNH KHÁC
Dùng rồi mới biết — Có bán khắp nơi.

TỔNG PHÁT HÀNH

TRẦN-LOI-KY

N° 38 Boulevard Bonhoure

CHOLON

Téléphone : 30.913

CÓ BÁN KHẮP NƠI

TÌNH TỬ VÀ THƠ THO

của THÚC-TÊ

TUYẾT-Hoa hỏi! mùa xuân chỉ còn phảng phất trong rừng động của bình-minh và lời reo của tia nắng trên sông đã thấy có phần gay gắt. Mùa hè nóng nẩy đã đến. Hai bên giòng Hương, hoa soan tây đỏ rực đã đua nở tung bừng.

Trong lúc xuân đã vội dời bỏ ra đi, anh muốn nhắc cho em nhớ đến những hình ảnh về xuân để họa may giữ lại trong lòng em một chút xuân tươi thắm.

Từ xưa đến nay, biết bao thi-sĩ đã đem ái tình là nền thơ. Thơ mỗi người một điệu. Nhưng ngụ ý thì thấy đều nhìn nhận rằng: xuân đời tuy có đi nhưng còn có ngày về, chớ xuân người thì chỉ có đi mà không bao giờ trở lại. Cái xinh, cái đẹp của thiên nhiên, ta còn mong gặp lại một lần khác vì ngày mai đây mặt trời lại sẽ mọc và mùa xuân năm sau, hoa mai, hoa thủy tiên lại sẽ đua nở, con chim vành khuyên lại sẽ ca khúc mừng trong trẻo, khóm trúc bên hiên lại sẽ rú lá xanh êm dịu, nắng mới lại sẽ dội ánh trên đầu cây.

Nhưng mỹ-nhơn năm trước năm nay đã có chồng rồi: nét u buồn đã lần chen nét đẹp để năm sau đứng trước người ngọc lòng ta bỗng tàn lạnh, không rung động, không ước mơ.

Con người ta có lúc sẽ đi về buổi thu già. Xuân xanh chỉ có bạn. Đời là mà sở dĩ có những cảm giác vui buồn, thương nhớ và của người ngọc và khách tài hoa thường ca ngợi nên chương. Rồi như đó, các triết-gia khắc kỷ mới tạo ra lý thuyết bộ xương (1). Cái lý thuyết ấy đã ám ảnh bao nhiêu thi sĩ văn nhơn cho đến lúc họ ôm ấp trong lòng một mỹ-nhơn mà họ bỗng thấy trong khoảng mờ mờ của đêm tối cái sắc đẹp ấy hiện nguyên hình ra một bộ xương tanh thúi. Vì theo họ, có gái mười tám sẽ thấy những nét đơn-thanh trên mặt nàng lần lần đi mãi về cảnh già nua tuổi tác, để một hôm được người ta bỏ vào cỗ quan-tài bằng gỗ xấu, và để một hôm khác, dưới mồ hóa hẳn ra bộ xương.

Tuyết-Hoa hỏi, em có biết Mai-Tần-Phi? Chính là nương cung nữ yêu dấu của vua Đường Minh-Hoàng, người đã để lại trong lịch sử tâm tình của nhơn loại một áng hương thơm bất sắc đẹp nghiêng nước, có thể ngồi chung chiếu với Tây-Thi, thi lại có một quan-niêm trái hẳn với Mai-Tần-Phi. Vì nhắc cần đến cũng có thể bắt gặp lại cảnh một con chó chết nằm dưới chân một đài Cô-chồng hỗn vớ lên trời mà thi-

Tò hay một đài Bà-Lạc và nếu có cần đến nữa thì cũng có thể xoá ngã cái ngôi cử-ngũ của Đường-chúa được

Mai-lần-Phi rất được vua Minh-Hoàng yêu chuộng. Tuy nhiên nường không bao giờ muốn vì mình mà vua phải bỏ việc triều chánh. Nường thuộc hạng hoàng phi ngoan ngoãn, không kiêu căng, không sâu sắc, không muốn người ta gây nên tội lỗi vì mình. Nường là tượng trưng của nhan sắc tuyệt mỹ ở thế gian này.

Nhưng.. một ngày kia người ngọc bỗng lâm bệnh. Đường-Minh-Hoàng cho vời tất cả các danh y trong nước lại để hỏi thuốc mà bệnh vẫn không thuyên giảm. Rồi người ngọc qui tiên.

Lưu nhiên đến lúc lâm chung, Mai-Tần-Phi bỗng có cái ý định trời trăng lại, không muốn cho vua Minh-Hoàng vào thăm thi thể của mình, vì sợ rằng cái nhan sắc — trước kia nghiêng nước — nay đã tiêu tụy của mình sẽ để lại suốt đời trong óc của đấng Quân-vương yêu dấu một hoài-niệm đau thương buồn tiếc.

Tuyết Hoa hỏi! đó phải chăng là một cử chỉ khác thường của một khách tình thâm thúy, man mác như lời thơ của buổi Thịnh-Đường, một cử chỉ vượt ra ngoài khuôn sáo của kẻ tục?

Nhưng Baudelaire, nhà thi-sĩ quai dị đã từng làm sôi nổi một thời-đại vì tập thơ *Fleurs du Mal* thì lại có một quan-niêm trái hẳn với Mai-Tần-Phi. Vì nhắc cần đến cũng có thể bắt gặp lại cảnh một con chó chết nằm dưới chân một đài Cô-chồng hỗn vớ lên trời mà thi-

như một hòm đồ mục kích với khách tình, Baudelaire đã vịnh (Une charogne):

... — Et pourtant vous serez semblable à cette ordure, A cette horrible infection, Etoile de mes yeux, soleil de ma nature,

Vous, mon ange et ma passion!

Oui! telle vous serez, ô la reine des grâces,

Après les derniers sacrements,

Quand vous irez sous l'herbe et les floraisons grasses

Moisir parmi les ossements.

Alors, ô ma beauté, dites à la vermine

Qui vous mangera de baisers,

Que j'ai gardé la forme et l'essence divine

De mes amours décomposés.

Ta thứ tạm dịch ra văn xuôi:

«Em ơi! Tình ái của ta ơi! Thế mà em, vì tình từ của mắt ta, vầng ánh sáng của đời ta, em rời ra cũng giống như đồng dơ đồng thối ấy

«Ừ, một ngày kia dưới những lớp cỏ xanh hoa thắm, thân thể em, tiên-nga của đời ta ơi! rồi sẽ mục nát theo những đồng xương khô khác mà thôi.

«Lúc bấy giờ, hỏi người Đẹp của ta ơi! em hãy nhắn họ con đòi nó khoét da thịt em rằng đầu thể nào, ở trên trần này, ta vẫn giữ mãi cái hình thức xinh xắn, cái tình thần thiêng liêng của người em hiện đang tiêu rã dưới mồ».

Theo Baudelaire, hề yêu một

người nào là giữ hình ảnh của người ấy cho đến cùng, đầu đã dư biết rằng người ấy một ngày kia sẽ chỉ còn một nắm xương tàn sau khi đã bị con bọ, con dòi nó rúc rĩa.

Lòng sợ sệt của Mai-Tần-Phi nó biểu hiện cho bao nhiêu tình từ kín đáo rất thơ thơ của Đông-Phương... Cái cử chỉ ấy là cả một bài thơ Đường: thả là nhắm mắt nằm đó một mình mà để lại trong trí của đấng Quân-vương một hình ảnh lộng lẫy mỹ miều, một hoài cảm tươi đẹp mãi.

Như g ở bên kia trời, sau bao nhiêu thế kỷ, nhà thi sĩ Baudelaire lại ca vịnh đề võ về tất cả các bộ xương ở cõi âm đen thẫm.

«East is East and West is West. «Đông Tây không gặp nhau.

Một bài thơ và một cử chỉ nên thơ. Mà đầu có khác quan niệm với nhau, Mai-Tần-Phi và Baudelaire đều là những bậc thầy giáo về ái tình. Cử chỉ ấy cũng như bài thơ ấy, là hai thiên diễm-luyệt. Một đàng trung thành với hình ảnh của mình để tránh cho người yêu một cái ám-ảnh không bao giờ hết: một đàng trung thành với hình thức xinh xắn của người yêu để tránh cho người ấy một sự lo âu phẫn trặc tâm tình và để hứa hẹn một hoài niệm vững vàng, bền chặt.

Đông Tây tuy là không gặp nhau...

Nhưng đến tình từ và thơ thơ thì chỉ có một...

THÚC-TÊ

-1- Có Lâu-Mộng — Vô Liêm Sơn.

NHÀ THUỐC

MARQUE DÉPOSÉE



Khám Lý Bồ Thận số 34

Bồ khi-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ăn lâu tiêu, bón, đần lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00.

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan hề gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được.

Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1p.20.

Thiên-Kim Bảo-Thai số 23

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ nhàn vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhàn, khô-mặt, hình sắc buồn

NGUYỄN-AN-CU' (HỒC MÔN)

Tổng-cuộc số 52, Đường Aviateur Garros (sau chợ) Saigon
14 phương thuốc thần, danh tiếng nhứt trong nước:

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông Cu' mạnh liền (Tục-ngữ)

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiệt là một phương thuốc rất qui báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong «cửa-mình» thì dứt được bệnh bạch-bái. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh để lâu nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bính Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nân.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

Tử Quí Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiệt tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bổ của Sâm, Nhung là qui vô giá, nhưng phải là thiệt sâm thiệt nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được, Một hộp uống 2 ngày giá: 1p.20.

Mô Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chói nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyền vân vân...

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bón huất.

Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bón phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bộn dạ xót xa.

Kỳ thai,

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50.

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xứ. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiệt hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiem phi-thường. Một hoàn thuốc và bột quế: 1p.00.

(Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhưê đầu số 25

Bệnh nhưê đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhưê đầu là do trong mình máu không tốt, khí uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhưê đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ thai.

Một hộp uống 5 ngày giá: 0p.50.

Bảo Anh Đinh thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn.

CHỦ NGHĨA PHÁP-XIT

NĂM 1935, Bác-sĩ Hermann Finer có viết một cuốn sách nhan đề « Mussolini's Italy » trong đó ông phê-bình một cách gắt-gao Mussolini và chủ-nghĩa Pháp-xít. Ông là giáo-sư cao-đẳng ở Luân-đôn, đã từng qua chơi Ý, đã từng được diện kiến Mussolini, nên tác phẩm của ông được thiên hạ chú-ý nhiều lắm. Báo « Annales » bên Pháp có tóm thuật ý-kiến của ông như dưới đây.

Ông nói:
— « Từ ngày 29 tháng 10 năm 1922, ở nước Ý có một chánh-phủ gầy nên bởi sức mạnh, « duy-trì bằng sức-mạnh và nhứt « định bài trừ hết thảy những dư- « luận phân-đối minh hoặc về cái « chánh sách của mình, hoặc về « những phương - diện hành- « động... »

« Chủ-nghĩa pháp - xít đã lật « nhào một chánh-thể mà những « sự quên mình và hy-sanh, là tự « ý để thay vào bằng một cái « chánh-thể nó không cho người « ta được quyền suy xét xem có « đáng hy - sanh hay không. « Người ta bị bắt buộc phải tuân « theo mệnh lệnh của một chánh- « phủ mà người ta không được « can-dự đến (vì là chánh - thể « độc-tài). »

« Một cái chủ nghĩa nói là để « gây lấy một cuộc đời tinh-thần « tốt-đẹp mà lại không cho tinh « thần người ta được cái quyền « công-nhận theo ý muốn mình, « há không phải là một chủ « nghĩa kỳ-khởi ư ? »

Mussolini bắt mỗi đảng viên pháp-xít phải biết quên mình vì nước, bỏ hết thảy những quyền lợi của cá-nhơn mà phụng sự Tổ-Quốc.

Bác-sĩ Finer là công-dân của một nước dân chủ không chịu để mất cái tự do của cá-nhơn. Bác-sĩ nói rằng chẳng phải chỉ có chủ nghĩa pháp-xít mới có thể sáp nhập cá-nhơn vào với tổ-Quốc trong những chức vụ và cảnh ngộ chung.

Khắp các chánh-thể, nói ngay cả đến những chánh-thể cộng hoà, công dân vẫn biết quên mình và hy-sanh cho đất nước, nhưng họ làm thế là vì sự khích thích của tâm hồn, sự suy nghĩ ở tư-tưởng, chứ không phải bị bắt buộc mà làm.

Mussolini lên trị - vì ở Ý thì Thần Tự-do cũng phải bỏ nước Ý mà đi. Chẳng những binh lính và đảng viên pháp-xít phải tuyên thệ trung thành với chánh-phủ đã đánh. Cả đến các viên quan lại, các vị giáo-sư, cũng đều bắt buộc phải tuyên thệ trước khi nhận-lãnh chức vụ của mình.

Cả đến những bậc đại học giáo thọ, là những người thông thái thượng lưu trong nước mà cũng phải thề rằng:

« Tôi thề phải trung-thành với « Hoàng-thượng, với những vua « sẽ kế-vị của ngài, và phải trung- « thành với chế-độ pháp-xít. Tôi « thề phải tuân-phụng theo Hiến-

« pháp và những luật-lệ khác « của nước nhà, phải làm công- « việc và bổn-phận một vị giáo- « sư với cái mục đích sẽ gây nên « những công-dân siêng-năng và « trung-thành với Tổ-Quốc cũng « chế-độ Pháp xít »

Những nhà bác-học vốn là người có tinh-thần tự-do phóng-khoảng, yêu mến chơn-lý hơn sanh-mạng và có khi dám vì tư-tưởng hơn-loại mà nghịch với chế-độ nước nhà.

Nhưng ở Ý mà nghịch với chế-độ pháp-xít thì nguy hiểm, dầu là bậc thông-thái như đời cũng không có quyền tỏ ra là mình thông-thái hơn Mussolini được.

☉

Bác-sĩ Finer lại nói:

— « Cái quyền tối cao của « nước Ý là gì ? Là quốc-gia. « Ai tỏ bày cái ý-chí của quốc- « gia ? Là chánh-phủ. Ai nhơn- « danh chánh-phủ mà hành-động ? « Mussolini. Nếu vậy thì quốc- « gia là gì ? Lại là Mussolini chứ « gì nữa?... »

« Mussolini cho rằng một « người cũng có thể biết được « lẽ phải nhiều hơn mọi « người. Nhưng người đó tỏ « ra bởi dấu-hiệu gì ? Rồi sau « khi Mussolini không còn nữa « thì cái người đó làm sao « mà nhận ra ? Điều này không « thấy chủ-nghĩa pháp-xít trả lời « được. Nhưng chúng tôi thì « chúng tôi thấy rằng những kẻ

« cầm roi và vác súng là những « kẻ hiện đương thay mặt cho « quốc-gia và chánh phủ Ý, kẻ « nào đã cướp được chánh « quyền thì kẻ đó có quyền « cai trị ». »

Bác-sĩ công kích kịch liệt cái chủ nghĩa tàn bạo của Mussolini và cho rằng những kẻ nào truyền bá chủ nghĩa đó sẽ chịu một cái trách nhiệm nặng nề, hề đeo gío thì sẽ gặp bão, mà rồi chính sự tàn bạo sẽ trở lại với mình.

Sự chuyên quyền độc đoán của Mussolini đã làm tiêu mất tư tưởng sáng tạo của dân tộc Ý, đã ngăn trở không cho những thiên tài có đường phát triển; trên trường chánh trị đã đánh rằng không còn phe phản đối nhưng cũng chính là một cái hại khi bánh xe nhà độc-tài đi bậy mà không có máy hãm nó ngừng.

Tóm lại, Bác-sĩ Hermann Finer vẫn phục Mussolini là bậc siêu-nhơn nhưng ông cho rằng chủ-nghĩa pháp-xít không được hoàn-thiện vì nó chỉ dựa vào cái cá-tánh hùng-mãnh của một người mà đứng được.

Nhưng tới khi người đó không còn nữa thì sao ?

Bác sĩ Hermann Finer kết-luận rằng : « Chế - độ pháp-xít sống gởi vào một cái thiên-tài. Khi nó đi thì chế-độ cũng đi theo nó. »

THIẾU-SƠN

SAU 30 NĂM BỊ ĐÀY VÀ GIAM LÔNG...

cụ NGUYỄN-QUYÊN đã được hoàn toàn tự-do

SAU hai năm bị đày ở Côn-đảo chỉ vì mở trường tư Đông-kinh Nghĩa-thực, cụ Nguyễn-Quyên tuy được ân - xá nhưng lại bị buộc phải ở Bentre không được đi đâu hết.

Từ 1910 tới nay cụ vẫn bị giam - lỏng (prisonnier libre) ở Bentre. Hai mươi tám năm, cụ mất hết tự-do.

Cụ đi dần vào cõi chết..... Người ta chết nhiều khi không vì một liều thuốc độc, một nhát dao, một tiếng súng. Người ta chết nhiều khi chỉ vì mất tự do.

Thấy có hoàn toàn tự do mới là được sống đầy đủ. Ít nào cũng phải có cái tự do đi lại trong đất nước mình. Gần đây cụ có nhờ ông Hội trưởng hội Nhân Quyền can thiệp, ông Francis Jourdain Hội-trưởng Ủy-ban Ân xá chánh trị phạm Đông-dương can thiệp, ông Violettes Victoria thư ký của hội Cứu tế đỏ can thiệp, ông Justin Godart lao công đại sứ can thiệp; quan

nguyên tổng trưởng bộ Thuộc địa Marius Moutet can thiệp, và nhất là được quan Toàn-quyền

Brévié can thiệp nữa, nên chỉ tới ngày 6 Janvier 1938 vừa rồi ông - thống Lebrun đã ký một đạo sắc lệnh ân xá cho cụ Nguyễn-Quyên được hoàn toàn tự do đi lại trong năm xứ Đông-dương, không còn bị một điều kiện gì buộc như trước nữa.

Cụ Nguyễn Quyên đã ký nhận đạo sắc lệnh ấy ngày 19 Mai. Ngày 4 Juin mới rồi quan Chương-ly Moreau ở Bắc-kỳ đã cho ban hành đạo sắc lệnh ấy.

Hay tin này chúng tôi rất mừng Nguyễn tiên sanh là thầy học củ của chúng tôi đã đánh, lại mừng vì thấy lẽ phải trên đời, dầu có muộn màng, thế nào rồi nó cũng phải thực hiện.

Cụ tuy già tuổi, nhưng cái chí làm việc cho nhơn-quần xã-hội vẫn trẻ. Theo chúng tôi biết, thì ngày 1er Juin rồi cụ đã gởi đơn xin chánh-phủ cho phép xuất bản hai tờ báo quốc-văn, một để làm cơ quan lý luận, một để làm cơ quan thông tin. Chúng tôi tưởng chắc chánh-phủ không hẹp lượng gì mà không cho cụ được như nguyện.

CON MUỖI DỮ HO'N CỌP

TRÊN đời có những sự Xứ Ru-ma-ni là xứ có bệnh trái nghịch lạ kỳ mà thương hàn nhiều nhất ở châu hình như ít người đề ý: to lớn rình rang như trái núi mà nó đứng yên một chỗ, không chạy lại chụp cắn ai, chờ nhỏ xiu tới rồi mới nhảy, là muỗi giết người chết dữ thứ, không biết đang nào mà tránh.

Giờ bảo con muỗi dữ hơn con cọp, ai mới nghe không cho là sự nói bướng, nhưng xét kỹ sẽ thấy chính là sự thiệt.

Người ở xứ nóng, có những rừng hoang, những vườn cao-su những ao vũng dơ dáy nhiều, như là xứ mình đây, phải nhìn nhận cọp đâu có dữ cho bằng con muỗi.

Chánh-phủ các nước ở nhiệt

đới biết rõ sự thật đó, cho nên phải tìm đủ cách hiệu dụ truyền bá cho dân-gian hiểu cái độc hại của con muỗi ra thế nào?

Ví dụ ở Xiêm, người ta đã rải truyền đơn về hình 1 con cọp và 1 con muỗi sanh ra chứng bệnh thương hàn (hay là ban) gồm ghê (paludisme) dưới đây như vậy:

— « Giống muỗi hiểm nguy độc hại xấp mấy mươi triệu lần giống cọp ». »

Mà quả thật có thế. Bên Xiêm mỗi năm cọp ăn chừng 50 người mỗi ngày cứ uống chừng nửa là nhiều, chờ muỗi giết chết cò-ram cũng đủ.

X

GUỐC PHÙ-LƯU

ĐỦ KÈU-TÂN-THỜI, NƯỚC SƠ
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC V
HOA-KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO:



PHAM-VAN-VIÊN

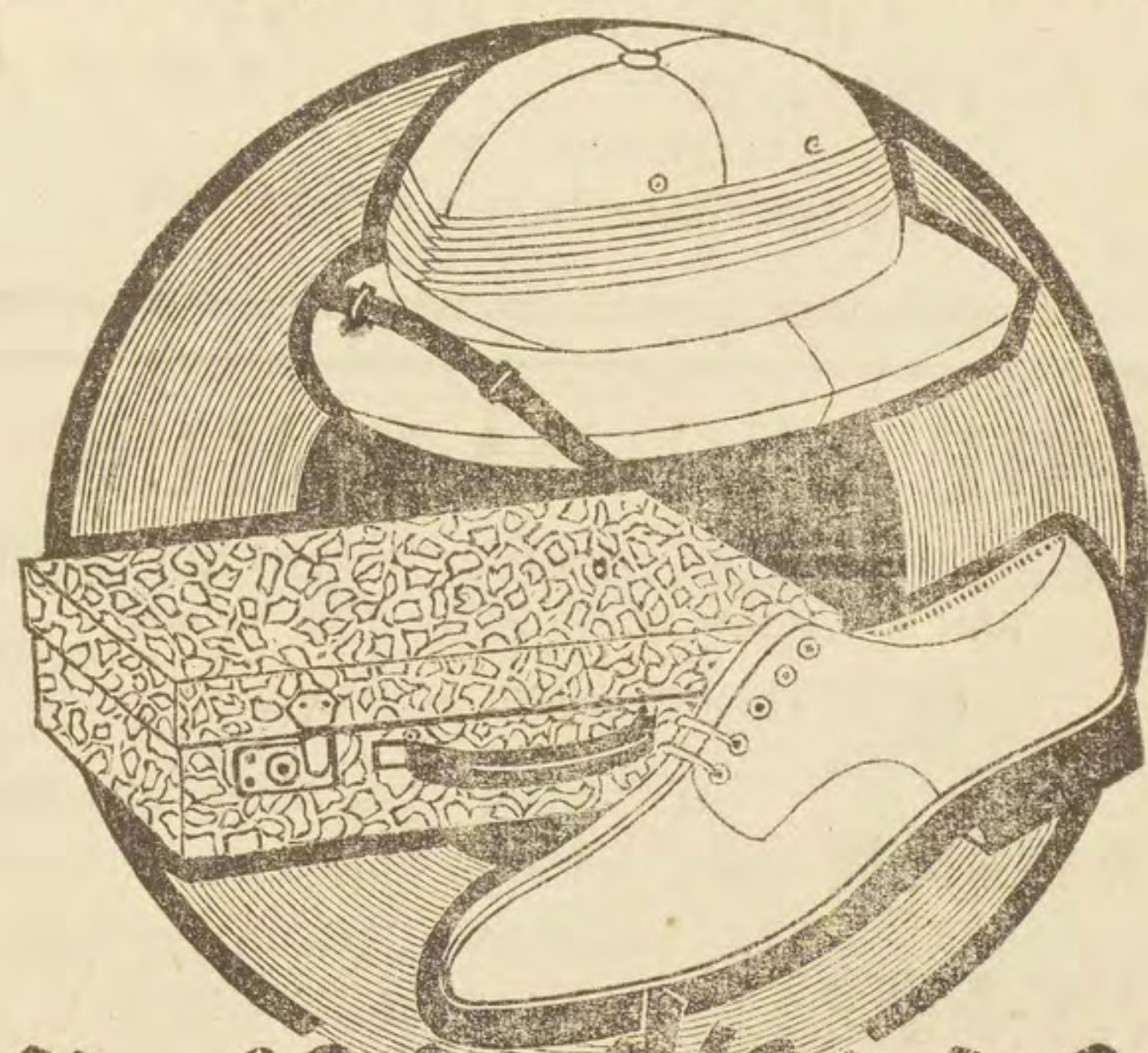
106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đay ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bô-may số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

• Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giầy giép tân thời.

Muốn được hoàn toàn ba việc: Hàng tốt, vẻ đẹp và dùng bền thì nên mua nón và giầy



au coq d'annam
108 bd Bonard Saigon

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÀU BÒ
CỦA BÁC.
SI VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau nhức huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dầy nở nang, tri hóa lú-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay như là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

L'homme chic s'habille toujours chez :

Le Parfait Coupeur

79, Boulevard Charner - SAIGON

Một tiệm may có đủ các thứ hàng về mùa nực cho quý ngài lựa chọn. May khéo, tính giá rẻ.

DOCTEUR NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose de la Faculté de Médecine de Paris
CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI
Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS :

6 GIỜ SÁNG : 9 GIỜ TỐI 12 GIỜ CHIỀU : 3 GIỜ TỐI 7 GIỜ

TELEPHONE : 20.652

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

DƯƠNG-VĂN-HUỆ

80 RUE GEORGES GUYNEMER. - CHỢ-CŨ-SAIGON
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ ĐỒ PHỤ TÙNG XE MÁY

Hiệu Có trữ bán những hiệu xe danh tiếng

ORIGAN
SUPER-SIKER
ORIENT

Đã chiếm được nhiều giải thưởng nhất về cuộc đua ở bên Pháp-Phúc, có xe riêng để dành đua piste. Lâm tại SAINT-ETIENNE

Rất nhẹ nhàng và chắc chắn, tiện cho quý ông quý thầy dùng đi làm việc, và quý vị thương-gia để dành cho người làm công đi chở đồ. Các hiệu xe Chắc chắn, nhẹ nhàng, danh tiếng nhất

Hoa-Nhứt chiến tranh

Sau lúc phi-cơ Nhứt tàn phá Quảng-dông

Nên đọc bức huyết-thơ của bà

TÔNG = KHÁNH = LINH

« Đẻ bọc trai-trà g héo nhau bỏ quê nhà
« lên Hương-cảng lánh nạn hết, rồi lấy ai làm quán
« đánh giặc, và như thế không sợ ngoại-bang cười
« chế thành-niên mình quá hèn nhất sao? »

Đại ý bức thơ của bà Tông-Khánh-Linh than thở với Ngô-thiết-Thanh vậy đó.

NGƯỜI ta thường nghe

Tường-giới-Thạch và các yếu-nhơn Tàu nói cách đường-hoàng rằng: bước qua thời-kỳ kháng Nhứt thứ ba (họ kể sau khi mất Thương-hải Nam-kinh là xong thời-kỳ thứ nhất), tới Từ-chân là thời-kỳ thứ nhì) từ quân-giới cho tới các công cuộc phòng-thủ dần dần đều sắp đặt đầy đủ, và dần chúng đều quyết tâm đánh nhau với Nhứt tới cùng, không lui, không sợ.

Song, lời nói là một việc, mà sự thật lại là một việc khác. Ta cứ xem từ bữa 22 Mai tới nay, (lính thành Quảng-dông mỗi ngày bị nạn không - lực (1) thắm thè một lần, người ta thấy sự thiệt hại khác.

Một là Quảng-dông là tỉnh trọng yếu thứ nhứt ở Hoa-nam, mà hình như không có đội phi-cơ nào, chỉ có súng cao-xạ mà thôi. Thành ra bao nhiêu lần không-quân Nhứt tới đánh, chờ hễ thấy không-quân Tàu ở Quảng-châu bay lên đối địch như ở Hán-khẩu, Võ-xương kia. Nếu như Quảng-châu cũng có không-quân thì chắc mấy bay Nhứt đã chẳng có thể liệng bom bắn phá đội như mấy tuần nay vậy.

Hai là dân-chúng Quảng-dông có tiếng anh dũng và ái quốc như hạng, nhưng có lẽ bây giờ đã chán ngán lo sợ chiến-tranh lắm rồi. Nhứt là chống cự với những khẩu súng viên đạn ghê hồn của Nhứt càng khiến họ dễ thất vọng, lo sợ, cho nên lúc này những dân trai tráng ở Quảng-dông bỏ quê-hương mà trốn lên Hương-cảng và lánh nạn phương xa rất nhiều.

Bà Tông Khánh-Linh, vợ góa ông Tôn Trung-sơn, ngó thấy trang dinh trong nước mà sợ giặc trốn đi như thế, e nguy cho cuộc kháng-cự lâu dài và sợ người ngoại-quốc thấy thế, sao khỏi chế cười thành-niên Tàu hèn nhất. Bởi vậy, hôm 2 Juin rồi, bà có viết bức thơ thông tri cho Ngô-thiết-Thành, tỉnh trưởng Quảng-dông, nói về chuyện đó, chúng tôi tưởng nên dịch ra đây cho đọc-giã xem.

1- Xin độc-giã lưu ý về nghĩa hai chữ này, để từ nay có phải có dịp thường dùng đến nó cho gọn. « Không » là không-quân, đạo quân tăng máy bay chiến-trần; « tạo » tác dụng bay nhanh, nghĩa là bắn phá bằng bom. Có khi ông chúng ta nên dùng hai chữ Tàu cho gọn, chứ nếu ở đây mà dùng tiếng mình chắc là dài dòng nhiều tiếng lắm, khó đọc khó nghe.



TÔNG-KHÁNH-LINH

Kính thơ

Thiết Thành đồng chí.

« Quân bạo-dịch lấy Hạ môn rồi, mấy ngày nay cho phi-cơ tôi bắn phá Quảng-châu dữ dội. Những đồng-bào lương dân bỗng dưng bị máy bay giặc tới

Gọi qua trường 12

Vì Hoa-Nhứt chiến-tranh

TỜ BẢO XƯA NHỨT THỂ-GIAN đã bị người Nhứt giết chết

ẤY LÀ «BẮC-BÌNH-BẢO» RA ĐỜI TRÊN 1.500 NĂM NAY - CÓ 1500 CHỮ BÚT VÀ TRỢ BÚT ĐÃ BỊ CHẶT ĐẦU VÌ NÓ

NƯỚC Tàu có tờ báo lâu đời nhất trong thế-giới, bắt lợi cho cuộc thống trị của mình ở Hoa-bắc, vì thế mà cách nay 402, cách nay 1536 năm. Mỗi triều vua đổi tên báo một lần, nhưng nó vẫn kế tiếp xuất bản hoài. Đến đời Thanh gọi là «Chánh-trị quan báo» (như hình độc-giã thấy đây). Qua đời Dân-quốc thì đổi ra «Bắc-bình-báo».

Theo ông Paul Fredant trong cuốn «Toute l'Edition» thì tờ báo tối-cổ ở nước Tàu trải từ lúc mới ra đời cho đến khoảng Minh, Thanh, có cả thấy 1500 viên trợ bút bị xử chém.

Lúc Dân-quốc lấy Nam-kinh làm kinh-đô chứ không dùng Bắc-kinh nữa, tờ «Bắc-bình-báo» tuy mất thế-lực, nhưng nó vẫn xuất bản như thường. Những nhà danh lưu quý-tộc ở đất cựu kinh vẫn đọc, coi sự độc báo ấy, như một mỹ-tục và một kỷ niệm thiêng liêng của giai-cấp mình.

Xưa nay, trải bao nhiêu cơn biến-cổ và cuộc ngoại-xâm, «Bắc-bình-báo» một mực chống chế và sanh tồn, vì nó giữ vững được cốt cách tinh thần đối với hơn tám thế đạo. Ấy là chỗ

đánh úp, trẻ già lớn bé, màu thịt tả tơi. Ai may phước khỏi chết thì cũng què tay gãy cẳng. Có nhiều nhà bị nạn ấy, chết rảo không còn một người. Nồng nỗi tử thương, không còn gì lâm quá hơn nữa.

«Không những là các cơ quan văn-hoá như trường học, kho sách, bị giặc thả bom tàn phá mà thôi, cho đến cửa nhà binh-dân, lao-dộng, cũng bị bắn phá thành ra đăm mỗ hoang, đồng gạch bể. (ừ-chỉ của quân bạo-dịch như thế, người thiên-hạ đều phải tức giận gớm ghiếc.

«Nhưng mà nhơn-dân Quảng-dông chúng ta, cứ phải hèn nhau phần - khởi giết giặc cứu mình cho hăng hái cách nào, chờ đứng nên ôm giữ cái tâm - lý rằng may ra Hoa-nam trốn khỏi tai và chiến-tranh không chừng. Ta phải lập tức thực hành động viên tất cả dân chúng trong lúc đang đối chiến với giặc này, không còn có chỗ nào nên chần chừ do dự được nữa.

«Song, có sự thiệt mà tôi không đề, tưởng nên bày tỏ cho đồng-chi được rõ.

«Lúc này đồng bào ta ở tỉnh (tỉnh Quảng - đông) lên cảng (Hương-cảng) lánh nạn, rần rần chen chúc nhau, điều đó không cần phải nói. Nhưng có chỗ khiến cho người ta không hiểu,

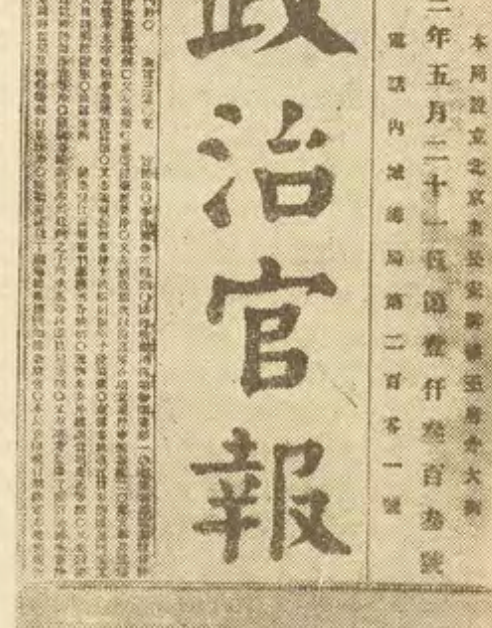
Hai vợ chồng ông đốc tờ Crawford người Anh, mới đi châu-du hầu khắp tỉnh thành Tráng-sa, Quảng-phủ, nghĩa là đã đi hầu khắp mấy tỉnh Quảng-dông, Quảng-lây, Hồ-nam, Quý-châu và Từ-xuyên. Mới rồi viết thư về cho bạn ở Anh có thuật những sự mình được mục-kích như vậy:

«Nước Tàu dự bị trận kháng Nhứt này ít náo cũng 3 năm. Trước kia tôi không tin, nhưng bây giờ tôi được thấy tận mắt. Bao nhiêu dân đinh trai tráng ở Hồ-nam, Quảng tây và Quý-châu đều bằng hai tập rèn bắn súng và đánh trận, do các viên hạ-sĩ-quan của nhà nước trông nom huấn luyện.

«Khắp nơi đồng ruộng thôn-quê hợp nhau học-tập bắn súng.

Tàu mua khí giới thêm nhiều

200 phi-cơ Mỹ và các kiểu súng đại-bác tối tân



Trừ ra khi nào binh Tàu khởi phục được Bắc-bình thì tờ báo bất hạnh này mới được ngó thấy mặt trời trở lại mà thôi. Nhưng sự ấy biết đến bao giờ?

TÀU QUYẾT CỰ' NHỨT 3 NĂM

TRONG trận Hoa Nhứt gần đây, tuy là binh Nhứt thắng hoài, tấn lên hoài, chiếm thêm được thành nọ trấn kia hoài, nhưng sự thật họ đã mệt mỏi và tổn hao đủ mọi phương-diện, cho nên họ mong muốn chiến-tranh kết thúc cho mau. Trái lại, Tàu thua thì thua, phải rút lui mãi về phía trong, nhưng Tàu cả quyết kéo dài chiến-tranh ra tới vô cùng vô tận. Quân - bộ Tàu có cái kế hoạch, có thể gọi là «đánh trận sai-mởa», (La guerre d'usure) cốt làm cho Nhứt phải theo đuổi mãi mà tiêu hao sanh-mạng và tiền của lẫn mòn, như chứng bệnh sài đen của con nít làm cho xanh xao ốm o càng ngày mòn mỏi rồi chết vậy.

Bởi vậy, từ mấy tháng nay một mặt, nước Tàu sai những yếu-nhơn như Tôn Khoa đi Âu Mỹ để thương thuyết vay tiền; một mặt, dự bị đắp đường tập lính ở mấy tỉnh trong ruột để chờ đối chiến với binh Nhứt tại đó.

Hai vợ chồng ông đốc tờ Crawford người Anh, mới đi châu-du hầu khắp tỉnh thành Tráng-sa, Quảng-phủ, nghĩa là đã đi hầu khắp mấy tỉnh Quảng-dông, Quảng-lây, Hồ-nam, Quý-châu và Từ-xuyên. Mới rồi viết thư về cho bạn ở Anh có thuật những sự mình được mục-kích như vậy:

«Nước Tàu dự bị trận kháng Nhứt này ít náo cũng 3 năm. Trước kia tôi không tin, nhưng bây giờ tôi được thấy tận mắt. Bao nhiêu dân đinh trai tráng ở Hồ-nam, Quảng tây và Quý-châu đều bằng hai tập rèn bắn súng và đánh trận, do các viên hạ-sĩ-quan của nhà nước trông nom huấn luyện.

«Khắp nơi đồng ruộng thôn-quê hợp nhau học-tập bắn súng.

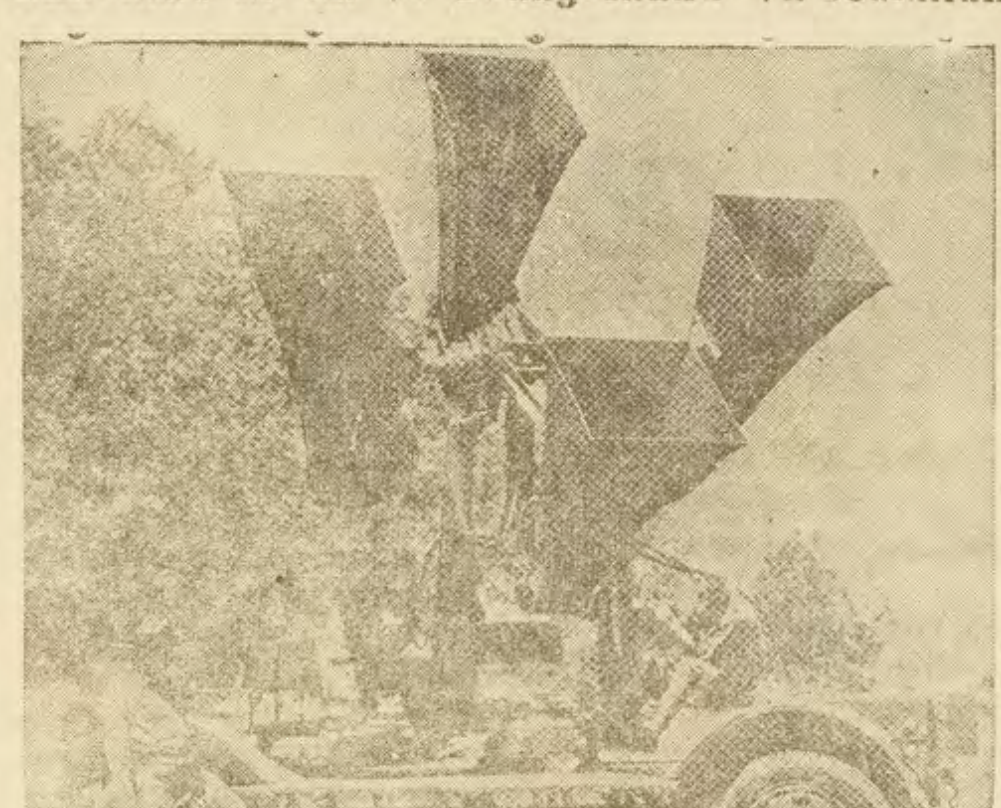
Tàu mua khí giới thêm nhiều

200 phi-cơ Mỹ và các kiểu súng đại-bác tối tân

Theo tin điện Reuter hôm cuối tuần rồi, Tàu mới mua các thứ quân-giới ở Mỹ cỡ tới nhiều lắm. Có đủ xe tăng, xe thiết giáp, súng cao-xạ, súng binh-xạ và 50 phi-cơ tối tân đã chở tới Hán-khẩu. Còn 150 chiếc nữa nay mai cũng đến nơi. Bấy lâu tại Thiểm-tây có mở trường không-quân, do người Mỹ huấn-luyện dùm cho thanh-niên Tàu, nay có hơn một trăm người đã thành thuộc nghề bay, sẽ xuống Hán-khẩu sung vô đạo binh không phòng.

Người ta đoán trước rằng nay mai Nhứt đánh tới Hán-khẩu, chắc không-quân hai bên sẽ có những trận đánh nhau trên trời lớn lắm.

Hiện nay được 12 tháng rồi. Nay mai mất Hán-khẩu thì lui về Trùng-khánh và Côn-minh



Quảng-châu kháng cự phi-cơ đối chiến với không-quân Nhứt nhưng mà có thứ máy để nghe tiếng phi-cơ bên địch sắp tới thì biết.

Chính mắt tôi thấy nhiều nơi, phải có chiếc xe hơi thật bền người ta đang khiêng vác hàng và vô ruột thật tốt mới dùng-ngàn hàng muốn thông đặng ruồi ở trên đường Hoa-nam sung dạn đem vô giấu kín trong núi sâu. Có chỗ người ta tập bắn những kiểu súng thần công tới-tàn nữa là khác.

«Khắp nơi, thấy họ dọn đất làm sân máy bay, họ đắp đường đi, họ đặt đường xe lửa và bắc cầu qua núi xem ra công trình chắc chắn lắm. Các công việc chắc đều do những thanh-niên Trung-hoa có học chuyên-môn ở Âu-Mỹ về trông coi chỉ bảo

TÔNG = KHÁNH = LINH

là trong số đồng bào đi lánh nạn, chẳng phải phần đông là hạng già nua yếu đuối và con trẻ đàn bà đầu, mà chính là hạng người trai trẻ cường tráng rất nhiều. Cũng chẳng phải hết thấy là hạng nhà giàu bá vạn kia, tức là hạng chỉ biết có tiền của chứ không có chút ý thức nào về quốc-gia dân tộc; đầu này phần nhiều lại chính là hạng đồng bào trai tráng nghèo khổ, ăn bữa nay lo bữa mai, mấy ngày nay khắp các ngõ hẻm đường to ở Hương-cảng, thấy bọn nạn-dân trai tráng đông quá, đến đôi không có nhà trọ quán cơm mà chứa cho đủ.

«Giữa lúc có quân đại-dịch đang xâm lược bờ cõi mình, thì chức vụ của nhà cầm quyền phải hiệu-triệu và sắp đặt thanh-niên tráng đinh trong nước, hoặc để giữ mình, hoặc ra mặt trận. Huống chi hồi này quân bạo-dịch đang có cái kế hoạch đánh tới Hoa-nam nhà mình, con em trai tráng ở Quảng-dông ta, đã đành không thiếu gì người vác súng ra trận, hiển thân cho nước từ bấy lâu nay; song ngó thấy cảnh tượng như mấy bữa rày, bọn trai tráng lánh nạn tới cảng quá đông đúc như thế kia, khiến cho chúng ta phải sợ hãi rằng hồi nào tới giờ mình động-viên chưa được đúng với thực-tế và sự kêu gào cứu-quốc chưa được thấu suốt dân-gian.

«Vả chăng, Hương-cảng là nơi tụ tập buôn bán của người các nước; từ lúc nước ta kháng-chiến tới nay, họ đối với ta có tình và giúp đỡ ta nhiều khiến cho các tướng-sĩ ở mặt trận lấy làm phấn khích. Nhưng nay họ thấy phi-cơ bên giặc bắn phá Quảng-châu mình rồi, vô-số dân con trai tráng của mình lại bỏ quê lánh nạn lên cảng, chắc họ phải chưng ãng và hối ôi dùm mình.

«Vì các nước trong thế-giới thuở nay, mỗi lần có giặc ngoài khuê khích xâm lấn thì hạng trai tráng trong nước, không ai mà không phấn-khởi đem thân ra cống hiến cho nước, ít thấy có ai nhát-nhóm đến nỗi bỏ xứ lánh nạn tha phương bao giờ. Cho nên cái cảnh-tượng rất nhiều trai tráng mình bỏ tỉnh lên cảng tránh nạn như mấy lúc nay, chẳng những có quan-hệ hiểm-nguy cho cuộc động-viên ở Hoa-nam nhà mình thôi, lại khiến cho những người ngoại-bang vẫn có cảm tình với mình, giờ ngó thấy vậy họ phải khinh khi và chán nản mình đi còn gì? «Khánh-Linh tôi suy nghĩ như thế, cho nên không thể nào ngậm miệng làm thinh, phải viết thư bày tỏ với đồng-chí, vì đồng chí là bậc tiên tiến của đảng của nước, lại có trách nhiệm to lớn với sự còn mất Hoa-nam lúc này, chắc đồng chí cũng có cảm tưởng giống như tôi cảm-tưởng



THÁI-ĐÌNH-GIAI, chủ tướng đạo binh 19 đã cự Nhật ở Thượng-hải năm 1932. Hiện nay đang luyện dân-binh ở Quảng-dông.

mới thuật hết nồng nôi trên đây.

«Trong lúc quân bạo-dịch đang dòm nom Hoa-nam, tôi trông mong nhà đương-cuộc mau mau động-viên tất cả trai tráng trong tỉnh ta phải dự vô cuộc kháng-chiến mới được. Phải sửa lại công cuộc phòng-không ở tỉnh thành. Phải gấp rút mở mang ra những nơi bao dung nạn dân. Nếu 3 việc ấy đồng thời cùng làm cho cho hân hoi, tự nhiên cái số dân trai tráng bỏ tỉnh chạy trốn lên cảng sẽ giảm bớt đi. Đồng chí nghĩ sao?

TÔNG - KHÁNH - LINH

(Ngày 2 Juin Dân-quốc năm thứ 27)

TUÔNG-GIỚI-THẠCH

mục đích muốn thống trị các cửa bể trọng yếu từ Thiên-tân đến Sán-đầu. Phần nhiều người cho là nếu quân Nhật đại-cử đánh Phúc-kiến, mục đích tất là lấy Phúc-kiến làm nơi căn cứ tấn đánh Quảng-châu. Có lẽ quân bộ Tàu bỏ Phúc-châu nhưng tất phải đem toàn lực bảo vệ Quảng-châu.

Quân Nhật tiến đánh Quảng-châu, chỉ có thể phá hoại được đường giao thông duy nhất của Trung-quốc với ngoài bể, nhưng Trung-quốc vẫn có thể do các nơi An-nam, Miến-diện và Tân-cương, vận tải khí giới và thuốc đạn ở ngoài vào. Sau khi đã nghiên cứu kỹ càng, quân-sự-ủy-viên trưởng Tuông-giới-Thạch đã nghị định bản kế hoạch bảo vệ miền Hoa-nam rất tinh-mật:

Ở các nơi tiếp giáp hai tỉnh Phúc-kiến, Quảng-dông đã bố trí các việc phòng giữ rất kiên cố và có quân đội Quảng-dông có đủ các khí giới tối tân đóng giữ. Các tướng lãnh đạo quân 19 trước như bọn Tuông-quang-Nại, Thái-đình-Giai, hiện nay ở các nơi trong toàn tỉnh Quảng-dông tổ-chức và huấn luyện các quân đội nông thôn. Khi cần dùng, các tỉnh Vân-nam, Hồ-nam, Quảng-tây, Giang-tây cũng phải quân đội đến hợp sức phòng giữ. Quân đội Trung-ương cũng sẽ xuống Quảng-dông. Theo kế hoạch đã định ấy, quân đội Hoa-nam sẽ do Hà-

ứng-Khâm toàn quyền chỉ huy, nhưng Hà vì công việc khẩn yếu không thể rời bỏ Hán-khẩu được, vậy sau này có xảy ra việc chiến-tranh, sẽ cử Trần-Thành h chịu trách nhiệm chỉ huy quân sự ở miền Hoa nam còn Tiết-Nhạc hiện quyền chức tổng chỉ-huy ở Đông-chiến-trường sẽ đổi lên Hán-khẩu thay Trần-Thành làm chức Vệ-thủ tổng-tư-lệnh. Vừa rồi quân đội Quảng-dông, Vân-nam lên Hán-khẩu nghe đâu đã vắng lịnh trở về miền nam, đề phòng ứng phó với việc biến xảy ra.

Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô - Thận - Tinh

hiệu «ME CON» 1 ve 0p. 60 trị đau lưng, mỗi mệt, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, đại đém, tinh-thần suy, sức lực kém.

Bồ-Đào-Tiên chỉ khái lộ

Công hiệu linh-nghiệm thế nào?

Thì thử thuốc

hiệu «ME CON» 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.

• Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG

130, rue de Paris—Cholon

Téléphone N° 30.383



Chiều thứ bảy
Anh em hãy
uống 1 viên

Củu-long-hoàn

để lấy sức
làm việc
tuần tới.

VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, Rue des Marins, CHOLON
118, Espagne, SAIGON
4, Ohier, PHNOM-PENH

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là thứ thuốc có
tinh chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là vừa trị được
các chứng lật vật và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN làm cho người
ăn được ngũ ngon, khoẻ khoắn và mau lên cân

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là thuốc đại bổ
không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười thang
thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CỬU-LONG

Chỉ có CỬU-LONG-HOÀN là được các nhà
cao sang quý trọng dụng và xem như là một
món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống CỬU-LONG-HOÀN,
phải uống CỬU-LONG-HOÀN

Đã uống CỬU-LONG-HOÀN rồi, thì không
còn tin thuốc bổ nào khác nữa

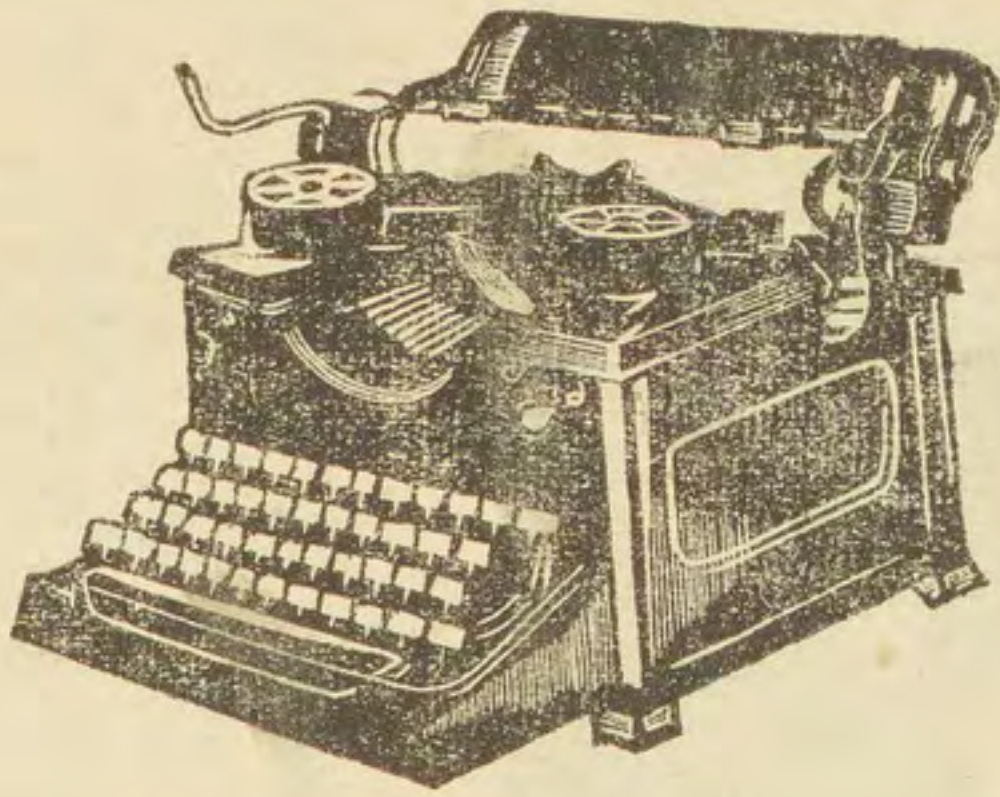
Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ
tùng thay vào các thứ máy đánh chữ

BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY

Có thợ chuyên-môn khắc chữ
lăng máy điện rất thần tình

TRẦN-NGUYỄN-CÁT
81, Bd Charner. — SAIGON. — Tél. : 21.289



Vũ - Kiến

Nhà văn với đời công

NHÀ VĂN NÊN THEO DANG-PHẢI

I

Lời nói đầu

SAU khi đi nghe cuộc khấu-
o ở rạp Tân-Định, anh
Vân-Trình đã viết một bài trong
Điện-Tin : « Nhà văn với đời
công ». Cứ chỗ biết của chúng
tôi bài ấy cốt tóm-lắt cái đại-y
của cuốn L'écrivain public do
văn-sĩ Jacques de Lacretelle
viết. Chữ tóm tắt (résumé) mà
chúng tôi dùng đây e chưa đủ
nghĩa. Chúng tôi muốn thêm
chữ cảm-trưởng (impression) nữa
vì anh Vân-Trình tha-thiết với
nhà văn chủ nghĩa phát-xít.

Nhân tóm tắt cuốn L'écri-
vain public, anh Vân-Trình bày
tỏ luôn cảm-trưởng của anh đối
với văn-sĩ Jacques de Lacretelle.
Đoạn cảm-trưởng của anh cũng
ngắn như đoạn văn mà anh đã
tóm tắt đại-y cuốn L'écrivain
public, nên chúng tôi không thể
đáp đến cái chun đứng của anh
trong bài « Nhà văn với đời công ».
Vả lại cái định-nghĩa về nhà văn
ở bài anh chưa được rõ rệt.

Chúng tôi chưa biết nhà văn
anh nói đây là nhà văn tron
(l'écrivain) hay nó vừa là nhà
văn vừa là nhà báo (entre le
journaliste et l'écrivain), hay
hơn nữa là một nhà văn trong
lúc xã-hội đang có chiến-tranh
(l'écrivain dans une société en
état de guerre). Dầu sao nhà
văn ở đây cũng là nhà văn làm
việc cho văn-hóa chứ không phải
là nhà văn chỉ biết có văn-học
tron thôi.

Bài này cốt đáp lời anh đã
hỏi nên chúng tôi chỉ nắm lấy
cái nguyên-tâm của anh mà
không hề đề ý đến cái chi-tiết
của văn-chương. Còn những văn-
sĩ duy-tâm và phản-đối máy móc
như Duhamel mà anh đã dẫn ra,
chúng tôi xin miễn bàn.

Anh Vân-Trình, chúng tôi xin
phép anh thừa lại câu hỏi của
anh hơi dài một chút, vì chúng
tôi mong sẽ có ngày được thấy
anh bỏ hẳn cái chủ-trương của
nhà văn phát-xít Jacques de
Lacretelle.

Nhà văn trước cuộc khủng- tế và chánh trị đã đầy quần-
hoảng không-lô của tư-bản chúng tự động tranh-đấu.

CUỘC tổng-khủng-hoảng hay là
cuộc khủng-hoảng không-lô
của tư-bản năm 1930 đến giờ
chưa kết-liệu. Chưa kết-liệu vì
cuộc khủng-hoảng ngày nay khác
hẳn với những cuộc khủng-hoảng
về trước. Hồi 1910, 1873, 1857,
1847, 1836, 1825... đã có khủng-
hoảng rồi, nhưng tánh chất của
những cuộc khủng-hoảng ấy giản-
dị hơn cuộc khủng-hoảng ngày
nay nhiều. Hồi ấy tư-bản mới
năm trong thời kỳ tự-do phát-
triển và mới tập-trung được ít
nhiều, các hội tư-bản mới bắt
đầu khuếch-trương thế-lực. Hầu
bết chưa qua khỏi vòng tự do
cạnh-tranh. Thành ra hồi ấy
cái sanh sản tư-bản vừa tàn phá
lực-lượng sanh sản vừa thêm
điều-kiện cho tư-bản tập-trung.
Tới nay sự phát-triển của tư-
bản chủ-nghĩa đã đến một trình-
độ khá cao. Tư-bản đã tập-
trung hết rồi. Tư-bản đã lột vào
tay bọn tư-bản tài chánh thế-
giới. Tất cả các ngành kỹ-nghệ
của thế-giới đều không thể nào
trốn được các công-ty độc-
quyền. Tư-bản chủ-nghĩa tiến
lên thành đế-quốc chủ-nghĩa:
các nước tư-bản bắt đầu chém
giết lẫn nhau.

Vậy nhà văn đứng trước cuộc
khủng-hoảng này phải nhận thấy
gì? Phải nói, chắc các bạn
đọc cũng đã biết là thấy thời-
kỳ chiến-tranh và cách-mạng của
thế-giới gần đến, thấy khủng-hổ
sắp gõ cửa từng nhà, thấy bọn
cầm bút chúng ta có còn các
« tự do » viết, « tự do » nói cũng
chẳng còn được bao nhiêu ngày;
thấy cái trách-nhiệm cầm cương
cho cuộc biến-chuyển sau này
không những ở trong tay các
chiến-sĩ thợ thuyền mà một
phần lớn cũng ở trong tay chúng
ta nữa, mặc dầu tình hình kinh-

NGƯỜI không dờ. Chế-độ dờ.
Chế độ mục-nát của xã-hội
tư-bản làm hư-hỏng con người,
nhưng bọn tư-bản đông cần lại
đem những danh từ đẹp ra mé
hoặc quần chúng. Tư-bản nói
tự do, bình-đẳng, bác-ái nhưng ta
chỉ thấy tự-do nghĩa là cử việc
bóc lột, bình-đẳng nghĩa là cùng
một giai-cấp thống-trị thì mới
cùng được như nhau, bác-ái
nghĩa là yêu tất cả những người
cùng một giai-cấp giàu sang. Bởi
vậy ba chữ : tự-do, bình-đẳng,
bác-ái thường được cái vinh-dự
dán ở các cửa ngục, in trên các
ờ giấy bán đất, cầm đồ, nợ con,
mộ pho, chia gia tài...

Tư-bản nói đứng trung lập,
nên giữ trật tự, nên trọng an-
ninh chung, nên làm đồ « mờ-hời
trần mây » ra mà kiếm ăn (1)...
Câu nào nghe cũng như phải cả
mà rốt lại câu nào cũng láo!

Mấy cái ví-dụ.
1) Thăng A là con nhà tư-
bản đã ăn mỗi bữa hàng trăm
đồng rồi lại còn cướp dặt
chén cơm của thằng B là con
nhà vô-săn (không đủ cơm ăn)
liệu thằng C có thể đứng trung-
lập, thi hành cái chánh-sách bất
can-thiệp được không.
2) Xã-hội tư-bản này là một
xã-hội không tổ-chức rõ-rệt.
Người khổ từ cái đầu đội nặng
nề, kẻ sướng đến cả cái dít ngồi
cầu-tiền, mà cái sanh sản tư-
bản cứ chi-phối mãi giai-cấp vô-
săn, thử hỏi giai cấp ấy là những

(1) Bọn tư-bản mượn lời Jésus nói : « Gagne
ta vie à la sueur de ton front ». Anh Vân-Trình
cũng làm mà cho câu này là hợp với nhân-
đạo.

đồ của mình đã chế-tạo ra có thể
nào giữ trật tự cho tư-bản cứ
bóc lột mãi không?

3) Trong khi hàng chục triệu
gia đình chiến sĩ thợ thuyền ở
thế giới đang thất nghiệp, đang
lâm vào thảm cảnh, kẻ vì tranh-
dấu mà bị bắt rơi g một vụ đình-
công chiếm xưởng, kẻ vì bị
bắt mà vi-trùng Koch đực chết ở
trong nhà tù, kẻ vì băng-hái mà
bỏ thân trong những đội chiến-
sĩ tan vỡ giữa khi hàng triệu
thanh-niên tâm huyết mà phải
điên-bại, điên-linh, không cơm,
không áo, không nhà, trong khi
quần phát-xít Nhật đang làm nổi
sóng Thái-bình-Dương, trong
khi quần quốc-gia của phân
tướng Franco đương bắn giết
quần cộng-hòa của chánh-phủ
Bình-dân Tây-Ban-nha, trong
khi mấy trăm vạn người bị nạn
ở Tàu, ở Tây-Ban-nha đương
chờ cái chết, thì bọn tư-bản hô
sự an-ninh chung, phỏng ta có
thể nào thấy sự ấy thực hiện
được chăng?

4) Ông nội tôi làm thợ. Cha ruột
cũng làm thợ. Đến đời tôi đây
cũng lại làm thợ nốt. Một nhà,
ba đời làm thợ. Vậy mà chính
tôi không còn được một chút
di-sản nào của ông nội tôi và
của cha ruột tôi. Ngoài những
món nợ, tôi chỉ còn hai bàn tay
trắng với sức lao-động để bán.

Đến ngày hôm nay tôi cũng bị
cái đói nó dày vò hoài. Ấy là
sức lao-động của tôi đã bán mất
đi nhiều lắm rồi đó. Bọn tư-bản
bảo tôi cũng như bảo trăm ngàn
anh thợ khác : « mấy bữa làm đồ
mờ-hời trần mây ra mà kiếm ăn ».

Tôi biết ngay câu ấy là một ảo-
tưởng. Vì thực ra không những
tôi mà chính ông nội tôi, cha
ruột tôi đã từng làm đồ mờ-hời
trần, làm trào nước mắt ra, làm
xep ngực đi, bán sức lao-động
của mình mà rốt cuộc lại vẫn
không đủ ăn. Mở tập bút-ký của
cha ruột tôi, tôi thấy chép nhiều
ngày nhịn đói quá. Thỉnh thoảng
có đoạn chép những khoảng đời
làm thợ của ông nội tôi, người
đã làm mỗi ngày nhiều giờ quá
mà, vẫn như cha ruột tôi, bị
nhịn đói hoài.

Vậy nhà văn nào có lương-
tâm mà không phải thống trách
chủ-nghĩa tư-bản?

☼

Nhà văn với
nghệ-thuật

Coi qua tru'ng 8

BẠN ÔNG TAN-ĐÀ VÀ ANH NĂM



— Bộ chú muốn nhờ cột đèn của nhà nước lên hả? Sao
không nhậu hết chai rồi về nhà mà ngủ, hay là muốn giải về
bót?

— Ấy!... thưa ông tôi say rượu lên rồi, không uống được
nữa... tôi đang ôm chặt-cứng một thằng bạn tôi, bắt nó uống
dùm cho hết, mà nó còn đang cự nự đấy, chớ cột đèn nào đâu!

NHÀ MÁY CHẾ TẠO
Haiphong (Tonkin)

Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

« **RÉSISTANCO** »

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ
97 rue Charner - SAIGON
Téléphone : 21.786

Vì nghệ-thuật thứ bảy của nước nhà

Ông ANTOINE GIÀU qua Paris và sang Hollywood

TIẾC quá! Chớ chi đoạn, đi theo ông thầy học qua có nhà tư-bồn biết Berlin rồi sang tận kinh-đô hát sự lợi ích mà tán bóng Hollywood ở Huê-kỳ để trợ nhơn-tài, thì xứ mình đã có những phim hát bóng nói của người Việt-nam tự chế lâu rồi, không phải nhờ có người Tàu đem qua Hongkong và chờ khi-cụ qua Cholon mới có hai phim *Cánh đồng ma* và *Cánh hoa rơi*; hai phim đào kép của ta nhưng mà nghệ thuật của họ.

Nói đến ông Antoine Giàu, ai biết ông chắc cũng phải nhìn nhận là một nhà nghệ thuật chụp hình vào hàng số 1 ở Nam-kỳ ta hiện giờ. Nguyên là một tay có bằng cấp của trường chuyên - môn chụp hình và hát bóng ở Paris, về nước 5 năm nay, M. Giàu không phải mần nguyên ở chỗ mở ra vài tiệm chụp hình tại Saigon để sanh nhai; kỳ thật ông có chí mở nghề hát bóng nói ở nước mình trước hết. Vì ông có chuyên tài và kinh-nghiem nhiều về khoa ấy, chỉ thiếu tư-bồn. Song bị nhiều bạn tư-bồn «đẩy cây», rốt lại sở-nguyện của ông không thành.

Dầu sao, M. Giàu cũng đeo đuổi cái chí-hướng ấy mãi.

Bởi vậy, chúng tôi được tin rằng trong tháng này ông đáp tàu qua tây, để nghiên cứu về nghệ-thuật và cơ-khi hát bóng nói nữa. Chủ tâm ông muốn trau dồi nghệ thuật mình đã học qua từ mười năm trước, cho thêm biết rộng và trở nên một tay kỹ-sư chuyên môn làm phim và lấy tiếng nói vô phim (*opérateur ingénieur de sons*) mà tiếng nhà nghề gọi là «Sound-man».

Qua Paris, ông trở vào trường học cũ để học ít tháng, rồi tập thực hành trong các xưởng chế tạo phim nói danh tiếng của nước Pháp ở Joinville-le-Pont.

Đi theo ông thầy học qua Berlin rồi sang tận kinh-đô hát bóng Hollywood ở Huê-kỳ để nghiên-cứu cho thật đầy đủ. Tóm lại, ông cốt luyện tập để mai sau về chủ-trương một xưởng chế tạo phim nói; còn đào kép thì sẽ luyện tập sau khi trở về.

Để cho người Tàu chế tạo phim nói Việt-nam, chúng tôi vẫn lấy làm buồn, nay thấy M. Antoine Giàu quyết chí đi nghiên cứu thêm, hầu nay mai về tự chủ lấy nghệ thuật này cho xứ mình, trông ai yêu mến hát bóng cũng nên vui mừng và mong mỏi.

Chúng ta nên tin cậy vào cái chí quả quyết của nhà nghệ-thuật thanh-niên này, sau một vài năm trở về nước, chắc thế nào cũng sáng tạo được một vài phim nói hoàn toàn của người Việt-nam

Nên coi

Bạn đọc hãy đón xem trong một số sau có thiên phỏng-sự:

Huê đẹp

của M. Thúc-lê bồn báo phỏng-viên. Một thiên phỏng-sự ở chốn để-đô có những cái mới lạ mà xưa nay chưa ai từng viết.

áng hương lòng

của THIÊN-THU

Tựa của NG-TIẾN-LĂNG

Giấy bonffant — Giá 0p.30

Tổng phát hành:

NAM-KY THU-QUÁN Hanoi

Thời-Vụ-bao

Mỗi tuần xuất bản 2 kỳ: thứ ba và thứ sáu do ông Phạm-Toàn làm chủ-nhiệm và ông Tiểu-Viên Nguyễn-Đức-Bình làm chủ-bút và nhiều tay danh bút giúp bộ biên-tập.

Thời-Vụ-báo

Là một tờ báo độc lập, không thuộc đảng phái nào hay giai cấp nào. Muốn biết rõ tình hình kinh-tế, chánh-trị và xã-hội trong xứ, nên đọc Thời-Vụ. Đầu tháng Juín, Thời-Vụ sẽ ra số đặc biệt nói về:

Nước Trung-Hoa trước vấn-đề Thái-bì h-dương

Có nhiều tranh cãi, nhiều bài đặc sắc và nhiều chuyện quan hệ của hai nước Trung-Nhật.

Báo-quán số 16-16 bis rue des Cuirs Hanoi.

Giá báo một năm 3p80. Thư và mandat xin gửi cho ông Phạm-Toàn.



AI MUỐN TRÚNG SỐ ?

Trong tám giấy số cần phải có nhiều con số 7 chừng nào càng chắc trúng chừng này, ít hơn hết thì 3 con số chót cũng phải có số 7 mới có hi vọng trúng lớn được. Theo Encyclopédie des Sciences Occultes đã chỉ vẽ, mà riêng ra trong 5 người trúng số như M. Cường ở Dilat trúng 5.000, M. Phan-văn-Ý ở Mytho trúng 10.000, M. Phan ở Saigon trúng 4.000, M. ở Le Havre (France) trúng 12.000, M. Trần-kỳ-Diem một nhà đại thương mại ở Sadek mới trúng 100.000 kỳ Loterie Nationale trong tháng Mai 1938 vừa qua. Những người này do nơi giáo-sư NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN coi tay ở số nhà 251 đường Lagrandière SAIGON chỉ biểu mua giấy số thấy có kết quả giống y như vậy. Những người đã trúng số kể trên đây có đăng cùng các báo khen tài nói tiên-tri của M. NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN.

Ai có bàn tay giống như trên đây lại càng chắc trúng số hơn nữa. Riêng phần ai muốn học coi tay dạy thành nghề ăn 100p.00.

NOTA. — Xin trả lời chung vì có nhiều anh em gửi thư hỏi về khoa coi chữ, (Graphologie) có thể coi thời vận suốt đời người được hay không. Theo sự hiểu biết của tôi thì khoa coi chữ và chữ ký, ngoài ra coi tánh tình thì không thể nào coi thời vận được, có lẽ mấy ông ấy là thầy hay là đệ-tử của giáo-sư Scherman bên Pháp chẳng nên họ mới dám nói thế; ngoài ra giáo-sư Scherman thì không ai coi được là bởi họ không có mắt tinh thần. Vậy tùy ý anh em liệu lấy. — NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN

Coi tiếp ở đây

Van-si và doi công

kéo đen cả trời Đông-Á và nghe tiếng máy chạy tối ngày trong các xưởng đúc khi-giới ở phía trời Tây. Nhà văn giác-ngộ phải biết rằng cái sanh-sản tư-bản đương chi-phối mình cũng như nó làm cho quần-chúng đói khổ, ai còn thì giờ nhàn rảnh đâu mà ngồi ngâm-ngã những câu văn êm-đềm, du-duyên huyền-ảo chuyên-tả những áng mây bay, cơn gió thoảng, bóng trăng soi, đóa hoa cười... Giữa khi chỉ nghe thấy tiếng bôm, tiếng súng, tiếng động-cơ của xe tăng, của máy bay, của chế-ngư-lôi, của thiết-giap-hạm, của tuần-dương-hạm... tiếng khóc thảm thiết của anh em, bà con những chiến-sĩ bỏ thân ở chiến-trường.

Nghệ-thuật của nhà văn, bởi vậy, phải theo trào-lưu của tư-tưởng, xu-hướng của loài người, vận hội của thế-giới mà biến đổi để lan rộng trong quần-chúng. Cái thời của nghệ-thuật thần-tiên (l'art olympien) đã qua rồi. Cái thời của nghệ-thuật vị nghệ-thuật (l'art pour l'art) cũng đã qua rồi nữa. Nay là thời của nghệ-thuật tả-thực vô-sản (réalisme prolétarien) (3). Sanh-hoạt của nhà văn đã biến-đổi thì ý-nghị cũng biến-đổi theo, vì nền kinh-tế của xã-hội mà biến-đổi thì cuộc phân-sanh tất nhiên

phải biến đổi theo, và, do đó, văn học cũng phải biến đổi theo hoài.

Vậy nghệ-thuật bây giờ nhất định phải là cái nghệ-thuật của đa số. Nhà văn nhất định phải dùng những danh-từ giản-dị, những lối phu-diễn sáng-suốt và phải có cách hành-văn nhẹ nhàng.

Với thứ nghệ-thuật ấy, anh thợ ở xưởng Ba-Son coi được, anh dân cày ở hạt Càng-Long coi được, anh cu-li ở rừng cao-su An-Lộc coi được cũng như các bạn đọc và tôi coi được. Cả nhân-loại đều coi được dễ như chơi.

Với thứ nghệ-thuật ấy, nhà văn chẳng những không tầm thường mà còn trở nên cao-quý vì văn-phẩm của mình đã được quần chúng hết sức hoan-nghinh.

Với thứ nghệ-thuật ấy, nhà văn mới thấy rõ hồn mình xấp-hóa vào quần-chúng mà văn-nghiệp mình mới do đó mà rực rỡ đời đời.

Chúng tôi quyết thế, vì chúng tôi đã nhìn vào toàn-cảnh của xã-hội. Chúng tôi đã nhận thấy rõ-rệt rằng: « nhà văn với xã-hội phải là một ». Nhà văn không thể biệt-lập được vì nghệ-thuật của nhà văn không thể là sản-vật thần-bí của tạo-hóa, mà, trái lại, phải là sản-vật tất-nhiên của xã-hội.

UYỄN-DIỂM



Một vị cứu tinh của các người bệnh ho lao



Ông Huỳnh-quới-Nhơn, một vị cứu tinh mới tìm ra một vị thuốc để chữa những người có bệnh lao và nhiều chứng bệnh nguy hiểm khác. Hiện mới chế ra thứ thuốc PHÊ-CỬU-TINH để chuyên trị các bệnh ho lao, ho tợn, ho gió v.v... Nếu ai đã tốn nhiều tiền chạy chữa thuốc Tây, Nam đủ rồi mà không khỏi, kíp lại ngay ông Huỳnh-quới-Nhơn sẽ khỏi ngay. Các người có bệnh, nên nhận ký nhân hiệu CHIA KHÓA, đã có bán khắp các tiệm thuốc các tỉnh.

Hãy nài cho được thuốc ho của ông HUYNH-QUỚI-NHƠN ở trước gara xe điện Ba-chiều (Gia-dinh) cam đoan sẽ chữa khỏi.

Ngoài ra ai phải bệnh gì bất kỳ nặng nhẹ chỉ đến ông sẽ bắt mạch và chỉ về sự dùng thuốc rất chóng công hiệu.

Tôi sẵn lòng cứu tất cả bệnh nhơn không ăn tiền (Bất luận giàu hay nghèo)

Tôi là HUYNH-HON, thầy thuốc người Tàu, làm nghề thuốc trên 30 năm, nhờ làm lâu mà tôi được nhiều kinh-nghiem, cứu bệnh dễ dàng, nên được phép Chánh-phủ cho tôi cấp bằng làm thuốc ở tỉnh Gia-dinh. Kể từ nay tôi sẵn lòng cứu bệnh cho toa không ăn tiền. Vậy ai có bệnh cứ đến tôi, tôi sẽ hết lòng trị, bất luận giàu nghèo. Tôi trị đủ bệnh: lở chuyên môn về máu huyết của đàn bà, bệnh tử cung và bệnh đường kinh. Tôi giỏi về bệnh ho lao, sức huyết và bệnh siêng, bệnh phong tình và bị nhảy mũi.

Nhớ đến số nhà 19 đường Eglise ở ngang ga Ba-chiều, có tấm bảng lớn để chữ HUYNH HON thầy thuốc.

THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC

Trị tận gốc các bệnh trái và ban như ban của lở rỉ trắng. — THIÊN-HÒA-ĐUÔNG — CHOLON

HỘI KHUYA 21-22 MAI VỪA RỒI

...chỉ thiếu một chút xiu nữa
thì có trận Au-chiến phát ra

Tự họ trông giầy
vào cổ chó ai!

CHÚNG tôi đã nói: tại các nước thắng trận 1914-1918 nhiều chu ện, tưởng là nhận chìm được nước Đức không bao giờ cất đầu lên nổi, cho nên mới bày đặt theo chỗ này một miếng đất, quơ chỗ kia một mớ người, để lập ra mấy quốc - gia mới. Không ngờ sau này có anh thợ sơn là Hitler quật-cường, đem lại địa-yí rất mạnh cho Đức và gây nên phong trào phân-động của giống người Nhứt-nhĩ-man. Bức địa-đồ Trung-Âu mà các nước Đồng-minh đã vẽ lại 20 năm trước, bây giờ Hitler quyết ra tay bôi xóa đi.

Đó chính là duyên do của thời cuộc Tiệp-khắc rung rinh nguy ngập cho cả Âu-châu mấy tháng nay chưa xong. Và chắc không thể nào tránh khỏi chiến-tranh mà xong cho được!

Ép buộc người ta
ở chung một nhà.

Tiệp-khắc là một nước có dân số 15 triệu 150.000, gồm có 8 giống dân khác nhau mà người ta bày đặt bắt buộc họ ở chung

Tchèques	7.650.000
Đức	3.500.000
Slovaques	2.400.000
Hongrois	700.000
Ruthènes	580.000
Do thái	200.000
Ba lan	80.000
Linh tinh	40.000

Độc-giã xem tám hình in đây thì rõ trong nước Tiệp-khắc mỗi giống người ở riêng một khu-vực gần như cách biệt nhau: đen là dân Đức, họ ở vòng theo biên giới Đức-Tiệp và rải rác nhiều nơi trong xứ nữa; trắng là dân Tiệp (Tchèques); những dấu chấm chấm là dân Khắc (Slovaques); vạch xuống là dân Hung; vạch ngang là dân Ruthènes v.v.

Ta xem hình thế, rõ ràng cái đầu của nước Tiệp-khắc nằm lọt vào trong lòng nước Đức, có người đã ví như trái hạnh đào, nằm giữa bàn kẹp của Đức. Mà bốn phía đều là dân Đức như thế, có sao người ta lại buộc họ phải thuộc về Tiệp-khắc, chứ không cho họ chung với anh em đồng loại họ?

Từ khi Đức Áo hiệp nhứt, những người Đức thiểu-số ở Tiệp, do Henlein làm lãnh tụ, nhẩy nhóm dữ lắm. Tuy họ yêu cầu nào quyền lợi chánh-trị cái cách nọ kia, nhưng đó chỉ là tấm màn che ngoài, còn bề trong kỳ thật là có chủ-tâm muốn sáp-nhập cả Tiệp-khắc về nước Đại-Đức y như Áo-quốc hôm 13 Mars vậy.

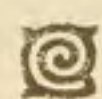
Có điều là với Áo, Hitler đã thành công cái thủ-đoạn cho quân lính tràn qua thôn-tính để

dàng, chứ với Tiệp thì không thể như vậy được.

Một là bôn-thần Tiệp có quân đội khá mạnh để tự vệ.

Hai là Tiệp có hai nước đồng minh Pháp Nga tất phải cứu viện.

Nay chúng ta thử xét về hai vấn-đề ấy.



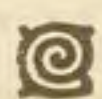
Binh lực của Tiệp không phải hèn đâu

QUỐC dân Tiệp nhờ có cái giáo - dục tự cường của ông cố-tổng-thống Masaryk, mà họ tôn là Quốc - phụ, vì chính ông là cha đẻ của nước Tiệp. Sự giáo - dục ấy đã nuôi thành cái tinh thần vô-úy; khắp nhơn dân trai tráng đều là đoàn-viên « Sokol », binh nhựt là luyện tập thân thể, mà lúc quốc-gia hữu sự là những tên lính đồng cầm đã có tập rèn công phu.

Tiệp lại có một xưởng chế tạo các thứ khí-giới, nổi tiếng trong thiên hạ không thua gì

châu đại-chiến phải nổ bùng ra liền. Có lẽ chỉ trừ ra Ý thôi, không nước nào muốn để yên cho Đức nuốt được Tiệp-khắc. Nhứt là hai nước Pháp Nga có giao kèo quân-sự với Tiệp từ 1925: bất cứ lúc nào Tiệp mà bị Đức xâm lấn thì Pháp Nga phải xuất binh cứu cấp.

Thế là Tiệp bên trong đã có lực lượng tự vệ ít nhiều, bên ngoài lại có đồng-minh hùng-cường, cho nên chưa tới lúc có cơ-hội nên làm thì Hitler chưa vội dùng võ-lực để thôn-tính Tiệp, mặc dầu mấy tay thủ-hạ « say máu » là Goering, Goebels cứ kéo nài Hitler ra tay làm đại đi.



Thiếu chút nữa Âu-châu lại giết nhau

HITLER khôn ngoan, cần thận, và suy nghĩ chín chắn lắm. (Mỗi khi có quốc-gia đại sự như mấy lúc nay, lão đi ẩn-cư một mình ở nơi sơn-trang



đại-xưởng Krupp của Đức. Tự nhiên về khí - giới, họ không phải mua ngoài và không lo gì thiếu thốn. Còn lực-quân của họ cũng là một quân-đội không phải dễ khi, dầu là hạng quân-lính của Hitler cũng vậy.

Tiệp-khắc có 12 sư-đoàn, riêng số lính thường-bị lúc nào cũng có 200.000 người, cách tổ-chức và khí-cụ rất là hoàn thiện. Phi-cơ có 2000 chiếc, có thể đối địch với phi-cơ Đức. Tương-sĩ không-quân cũng dày công tập luyện và đồng cầm không thua gì ai. Nếu chim máy Đức bay số rớt tới khạc bôm xuống kinh-thành Prague thì chim máy Tiệp có thể bay sang Berlin để đáp lễ ngay.

Công cuộc phòng bị biên-cương mấy lần nay, Tiệp xây những pháo-đài đồn lũy hết sức kiên cố, chẳng phải bộ-binh của Hitler nhẩy qua dễ dàng như biên-cương Áo đâu.

Bề nào binh-lực Tiệp cũng không bằng được « phẩm » và « lượng » của binh-lực Hitler đã đánh, nhưng nếu bộ-hạ của Hitler tràn qua có g-kích họ, chẳng gì họ cũng đủ sức chống chọi ít ngày để chờ mấy nước đồng-minh cứu-viện.

Mà Tiệp có lo gì? Là vì hễ Hitler mà rờ tay đề cẳng vô đất Tiệp-khắc, tức thời Âu-

tức là làm nguy cho thời-cuộc Âu-châu và có ảnh-hưởng đáng lo cho Pháp là nước đồng-minh của Anh, thế tất Anh phải đối-phó chứ không sao đứng trung-lập được.

Tuy Ribbentrop tỏ ý hăm-dọa hung hăng, nhưng Anh cũng ra mặt cứng cỏi quyết liệt. Bởi vậy, rồi câu chuyện buổi sáng hôm đó đại-sứ Anh Henderson tiếp được điện-lệnh bên Londres bảo mình xin chánh-phủ Đức dọn cho hai toa xe lửa riêng và xin phát giấy thông hành để cho đàn bà con trẻ của nhơn viên tòa đại sứ Anh đi trước. Anh tỏ ra mình quyết liệt, và dự bị đánh nhau với Đức vậy.

Tức thời, Ribbentrop ngồi máy tới chỗ Hitler đang ẩn-cư, rồi hai thầy trò bàn tính với nhau:

— Xem ra Anh quyết định liên hiệp với Pháp Nga, binh vực Tiệp-khắc mà chống với ta, nếu giờ ta cho quân-đội tràn qua Tiệp-khắc, chắc là bất lợi. Ngay lúc tuyên-chiến với nhau rồi, Pháp Anh vào một phe đối-thủ với ta, tất nhiên họ đỡ ngón phong-tỏa (blocus) thì ta có cái nguy đói kém liền. Nhứt là trận này ta không chắc có thể mau thắng người ta, thì không bao lâu ta thấy thiếu súng đạn, vì bao nhiêu xưởng chế tạo quân khí của ta đều nằm ngay trước tầm súng thần-công của bên địch v. v.

Cùng trong hôm đó, Staline và Vorochilov lại đánh vô-tuyến điện sang Đức nói trước cho Hitler hay rằng: « Ngay lúc phi-cơ Đức liệng bôm xuống một tỉnh thành của Tiệp, Nga sẽ trả lời bằng sự bắn phá 10 tỉnh-thành của Đức. Hễ lính Đức qua khỏi biên-giới Tiệp, thì Nga chúng tôi hạ lệnh động-viên lập tức ».

Quả thiệt mấy bữa ấy Nga đã tập trung 2000 chiếc phi-cơ, phân ra 10 đội, mỗi đội chờ sẵn ở một nơi gần biên-giới.

Đứng trước thái-độ quyết-liệt của Anh, Pháp và Nga như thế, cho nên Hitler còn ăn nhẩn để chờ cơ-hội, nếu không thì đêm 21 rạng 22 Mai, tiếng máu ở Âu-châu đã sôi lên sùng sục rồi.

Nhưng thời-cuộc Đức Tiệp hiện tại vẫn còn đang lồi thoi, và cái dả-tâm của Hitler vẫn còn nòng nân chưa nguội; cái thảm-kịch người ta đã tránh được đêm 21 rạng 22 Mai rồi, nhưng mai kia một nọ, nó lại có thể phát ra không chừng.

Thần Hòa-bình của châu Âu đang ngồi trên tấm nệm nhồi kim và nó lỏng chỏng như quả trứng để trên đầu ngón tay vậy

X X.

NHO' BẠN

(của bà KHÁNH-PHI vợ vua
Thành - Thái, giờ đang tu
ở Huế)

« Từ bé con con mãi đến chừ »
« Bầy chừ mới biết cái tương
tur,
« Ngâm câu biệt-hận đà xơ xác,
« Buộc giải đồng tâm vẫn chặt
khư,
« Ngân học tình đông, đông
hầy thiếu,
« Một thành sầu chất, chất còn
du
« Mãnh son thề với người tri-
kỷ,
« Dầu nát trăm thân để khá từ »
(Thấy trong ĐẤT-VIỆT)

PHẢN ĐẤU VỚI CUỘC ĐỜI

TRONG một gia-đình, nào được đông đảo và mạnh khoẻ thì thật là hạnh phúc và qui nhứt trong đời. Dầu cho dù sống không giàu có hơn người, trong gia-đình bao giờ cũng được vui vẻ.

... Muốn tìm những hạnh phúc ấy, không đâu xa, nó chỉ ở gần một bên ta, nhưng tại ta lãnh đạm không quan tâm đến... ấy là tinh thần và sức khoẻ.

Vậy ta cần phải lo cho sức khoẻ và tinh thần được đầy đủ luôn, thì dầu cho ta phải vì chén cơm thường bữa, buộc lòng phải làm lụng suốt ngày hầu phần đấu với cuộc đời « mạnh dạng yếu thua » ta cũng không biết chán.

Qui độc-giã muốn chiếm được cái kết-quả tốt đẹp và chắc chắn ấy tôi xin vui lòng giới-thiệu một phương thuốc bổ SÂM-NHUNG-DUỐC-TINH hiệu THIÊN-THẦN (giá 0\$60). Qui ngài nên dùng thử 1 ve sẽ thấy ăn ngon, ngủ khoẻ, sức lực mạnh mẽ hơn xưa bội phần... thật là một thứ thuốc bổ thần, bổ huyết, thêm sức lực hay đệ nhứt, khắp Viên-đồng đều nghe tiếng.

Nhưng qui ngài nên để ý, vì có nhiều thứ Sâm-Nhung-Dược-Tinh của hiệu khác cũng mường tượng nhưng không công hiệu chi hết, nên nài cho được thứ SÂM-NHUNG-DUỐC-TINH hiệu THIÊN-THẦN của nhà thuốc WALIN, 40 rue Viénot SAIGON, mới thật hoàn toàn công hiệu.

* Người lớn, trẻ em đều dùng được mà nhứt là đàn bà có thai hoặc sau khi sanh đẻ, dùng nó pha với rượu uống sẽ được phục sức một cách mau lẹ.

B. H. Saigon

Nếu trong gia-đình của qui ngài có người ho, nên cho uống ngay 1 ve thuốc nước ngọt PHẾ-SANH-KÝ cũng hiệu Thiên-Thần thì chứng ho sẽ dứt tuyệt.

CLINIQUE PELLERIN

93, RUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ Tél : 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người để và bệnh nằm.

Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đồ khí cụ để mổ và đẻ khó.

Coi mạch và trị bệnh: tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.

Trị bệnh đàn bà: tử cung, bạch đới.

Trị bệnh bằng điện khí: Diathermie.

Phòng rọi kiến (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).

COI MẠCH: Sáng 8 giờ tới 11 giờ. — Chiều 3 giờ tới 5 giờ.

« MAI » đi xem một công-nghệ mới của người Việt-nam

DĨA HÁT « ASIA »

Dĩa hát Asia! Chắc có nhiều bạn đọc chưa biết nó là sản vật annam. Mỗi lần vận máy hát để tiêu khiển, nghe giọng đồn, tiếng ca du dương, thanh thoát đã làm cho tâm hồn mình khoan khoái nhẹ nhàng, như bay bổng lên cùng mây; những phút say sưa đắm đuối ấy chắc bạn đọc cũng chỉ biết do ở máy hát ra, chứ chưa biết công cuộc chế tạo đĩa hát thế nào. Nay tôi dẫn bạn đọc đi viếng thăm làm đĩa hát Asia một công cuộc lớn lao về kỹ-nghệ chế-tạo đĩa hát của người mình, một kỹ-nghệ ở nước Nam mới có lần này thứ nhất.



Bấy lâu ta phải tiêu thụ đĩa hát của người ngoại quốc, làm đồng tiền trong xứ lọt ra ngoài biết bao. Nay có đĩa hát Asia ra đời, nó đã giữ lại cho chúng ta một phần quyền lợi hàng năm không phải là ít.

Người sáng tạo ra công nghệ này là ông Nguyễn-văn-Đình ở số nhà 37 đường Colonel Grimaud, một vị thanh niên du học ở Pháp về.

Lúc tôi phỏng vấn, tôi nhận thấy ông là một người rất vui vẻ, hoạt động, và rất lịch thiệp. Như là trong sự buôn bán giao dịch ông lại là một người am hiểu rất nhiều. Sau mấy năm du học về, thấy bao nhiêu quyền lợi thương mại công nghệ trong nước đều bị người ngoại-quốc chiếm hết, ông nhất định không theo khuôn sáo xã-hội mà đi kiếm một chỗ làm, hay ngồi yên hưởng sự phú quý. Ông mở một con đường khác theo chủ đích

mình đã định là chấn hưng công nghệ đĩa hát.

Sau một bài câu chuyện trao đổi, tôi nhập đề ngay:

— Ông là một người Việt-Nam thứ nhất đã mở ra kỹ-nghệ chế tạo đĩa hát, tôi muốn ông cho biết một hai điều cốt yếu, đáng hiển bạn đọc báo « MAI ». Như vậy chắc tôi làm phiền ông nhiều lắm?

Ông Nguyễn-văn-Đình trả lời với một nụ cười tươi tắn:

— Không sao, nhưng chúng tôi sợ không đáng như lời ông đã khen chăng?

— Đĩa hát Asia của ông ngày nay tôi thấy người ta dùng nhiều lắm.

— Phải, mới ra thì còn lạ chưa ai biết, nhưng nay thì người ta dùng quen, và lại giá bán có rẻ hơn các thứ đĩa khác, nên bán mỗi tháng có hơn mười ngàn cái, như kỳ tết vừa rồi số ấy lại lên gấp đôi. Sự kết quả mỹ mãn như vậy, tôi cũng không ngờ. Ở đây tôi chỉ làm nhà tổng-phát-hành đi Lục tỉnh và Trung, Bắc-ì, còn nhà máy làm đĩa hát lại ở (học Quán, nhà thầu thỉnh tại ở Bình-Tây. Nếu được rộng thì giờ mới ông cùng đi xem một thể, tôi sắp sửa đi xưởng hàng có việc thì vừa gặp ông, thiệt là may mắn.



Đi coi hãng làm đĩa ASIA

Tuy trời mưa không ngớt, nhưng rất mát mẻ dễ chịu. Chiếc Citroën nhẹ nhàng lướt trên con đường nhựa đen bóng, không đầy năm phút, chúng tôi đã đứng trong nhà máy Vinh-

Xương-Long, một dãy nhà lầu sơn màu vàng nhạt, trước kia chỉ chuyên môn chế tạo các thứ cao su dùng về công-nghệ máy móc; sau này tuy đề riêng ra một bộ phận để chế-tạo đĩa hát Asia nhưng về côngviệc chế tạo cao-su vẫn còn tiến hành như thường.

Hơn ba trăm thợ thuyền đương vây quanh những cái máy rầm rinh rành rập khắp trong xưởng: tiếng động-cơ chạy chuyển động sinh sịch: mùi dầu mỡ pha lẫn cùng hơi cao-su xông lên, thoát nơi vào nghe rất khó chịu; tôi có cái cảm tưởng như vào một nhà máy lớn của một công-ty nào.

Ông Ng-v-Đình chỉ cho tôi xem và cắt nghĩa rõ ràng về những máy móc, như máy ép cao-su (presse hydraulique) máy cán cao-su (calandre) máy kéo cao-su ra từng tấm (tire-feuille) máy hấp cao-su (autoclave) máy đúc cao-su (boudineuse) và máy làm toile cao-su (machine à gommer) máy ghiền cao-su (broyeuse) v. v. tổng cộng hơn bốn chục cái máy khác nhau để trong một công xưởng rộng lớn.

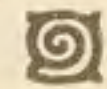
Ngoài ra lại còn hai cái nồi chaudière rất lớn để lấy hơi chạy các máy nổ ấy, và một cái máy dẫn lực (accus) để phát động 15 cái máy in đĩa hát. Nhìn lên trần nhà, những giây courroie chẳng chịt quây tròn trong những bánh xe lớn, tiếng máy chạy vang động nhức óc.

— Mỗi ngày ông có thể sản xuất được bao nhiêu đĩa hát? Tôi hỏi.

— Về sự thấu thỉnh thì phải tốn thì giờ rất nhiều, còn khi đã lên máy chạy, nếu cả mười lăm máy đều chạy tận lực thì có thể sản xuất mỗi ngày từ 800 đến 1000 cái đĩa lận.

— Đĩa hát Asia của ông ra đời đã được bao lâu rồi?

— Mới hơn một năm, ban đầu tôi còn thí-nghiệm và dự-định phải một thời-gian khá dài mới hòng có hiệu quả, không ngờ nay người ta dùng đĩa hát Asia nhiều lạ lùng, sở dĩ được vậy, là đĩa của chúng tôi chế-tạo ra cũng tốt như đĩa người Pháp, người Đức, mà tiếng nghe lớn hơn, lại bán giá rẻ hơn nhiều, nên ai cũng có thể mua dùng được cả. Một lẽ nữa được người ta hoan nghinh đĩa Asia nhiều hơn là chúng tôi biết lựa chọn tài tử rất hay, có giọng ca ngâm rất thích hợp với cái thú của người mình, nên họ có cảm tình lưu luyến với đĩa Asia cũng như bạn đọc của ông đối với tờ báo MAI vậy.



Đi coi nhà thầu thỉnh của hãng Asia

Nhà máy thầu thỉnh của hãng Asia chiếm hết hai căn phố lầu rộng rãi, to lớn ở đường Danel (Bình-tây) ở gần Chợ-lớn mới. Phải làm xa thành phố là để tránh sự ồn ào, náo nhiệt, thì mới tiện việc lấy tiếng.

Hai căn phố ấy, dưới làm kho chứa những vật liệu cao-su, tầng trên là phòng thầu thỉnh.

Nhà thầu thỉnh ngăn riêng ra một cái phòng (studio) chung quanh bọc vải và cao-su cho được kín đáo khỏi để tiếng lảng ra ngoài, dưới lót nệm cho êm, trong ấy, để ghế bàn cho các tài tử ngồi đôn ca. Chính giữa có một cái micro để lấy tiếng sang phòng bên cạnh cho ăn vào máy thầu thỉnh.

Muốn vào tiếng một đĩa hát phải tốn công phu rất nhiều, trước hết là luyện tập đào kép cho ăn nhịp với nhau, từ tiếng đờn cho đến giọng hát. Sau

một hai tuần, thật là thành thạo mới vào phòng thí nghiệm cho vào máy truyền thỉnh, khi xem xét kỹ lưỡng không có chỗ nào khuyết điểm, lúc ấy mới cho vào máy thu thỉnh (appareil à enregistrer).

Nhưng nghề lấy tiếng vào đĩa không phải là dễ mà ai cũng có thể làm được đâu. Nó phải đầy công phu học tập cũng như khca hát bóng (cinéma) mới được. Một lần vô đĩa như vậy cũng phải hư hỏng, tốn phí nhọc nhằn rất nhiều, rồi mới thành một cái đĩa hát. Và lại, nay mới có đầu tiên ở nước mình, nên chưa có những người chuyên môn, bởi vậy mà trước khi có cái sáng kiến ấy, ông Ng-v-Đình đã hiệp tác cùng ông Ngô-văn-Mạnh, rồi phải sang Âu học tập trong mấy năm ở Thượng-hải và Hồng-kông. Khi đã hiểu thấu tất cả những phương-pháp nhà nghề rồi mới dám thực hành mở ra hãng làm đĩa hát ASIA này.

Hôm nay, tôi được may mắn gặp giữa lúc các tài tử sắp cho tiếng vào đĩa. Tôi nhận thấy có các tay danh cầm tài bộ như: M.M. Thiệu, Tịnh, Út, Thạch, và các danh ca các đào ca như Nhuận, Nghĩa, Melle Ba Được, Tư Bé v.v... Cảnh tượng trong phòng hôm ấy không khác gì ở nhà nhạc hội, tiếng ca bổng trầm du dương, tiếng đờn diu dặt, ngâm nga, tôi tưởng mình như đương ở trong một cuộc vui say của một ngân đêm lễ hội.

Trong lòng tôi riêng thầm phục cái chí kinh doanh và óc sáng kiến của hai ông Ng-văn-Đình và Ngô-v-Mạnh, nếu công nghệ nước nhà mà có được nhiều thanh niên có nhiệt tâm như vậy thì lo gì quyền lợi kinh tế bị người ngoài chiếm mãi.

ĐỒNG-CHI

Bệnh trâu, bò và...

LUC-SUC-HOI-SANH-HOAN: là thuốc cấp cứu bệnh trâu, bò, heo thiệt công hiệu, được nông-gia, điền-chủ hoan nghinh mà như là được cổ đạo Ignatio Bùi-công-Thích ở Chi-hòa SAIGON chứng thư khen ngợi là thuốc thiệt linh-giệm và Cha tây Père Piquet ở Phan-rang năm nào cũng mua trữ sẵn để cứu và ngừa bệnh cho súc vật nhà ông.

Đủ thuốc chuyên môn bệnh HUẾ-LIỀU đã vang danh là VUA THUỐC LAU.

Thuốc trị bệnh phụ nữ ĐIỀU KINH, ĐÁI HẠ, TỬ CUNG và thuốc BỔ được bà đầm Fabry Clairet ở Nam-vian viết thư khen ngợi.

NHÀ THUỐC

ĐÌNH-THANH-SONG

112, rue d'Espagne - SAIGON

Cần dùng nhiều đại lý khắp nơi, và có trữ bán tại:

NAM-KY

Nguyễn Văn Chín và Nguyễn Văn Đán ở Tân-an (Ville).
Trần Quang Mên ở Ben-co.
Tô Tâm 43 route de Gocong (Mytho).
Nguyễn Văn Ba commerçant ở Chôlach (Vinhlong).
Doan tho Nhu, Minh-thuân (Mocay).
Bùi thanh Viên My-luong (Cu-lao-giêu).
Thanh Huê 36 rue Lê-công-Thành (Chardoc).
Luu Văn Hoa commerçant ở Traviach.
Nguyễn Văn Thê Tân-niên-tây (Gocong).
Hong Dien 45 avenue de Dai-ngai (Soctrang).
Đài Văn Xung rue George Clémenceau (Beatre).
Nguyễn thanh Lien Boulevard Gia-long (Vinh-long).

CAO-MIÊN

Trương long Bao 47 rue Ok Nha Oum (Phnom-penh).
Kim Seng 120 rue Armand Rousseau (Phnom-penh).
Thanh Dương 19 rue Maurice Paucher (Kpg Chnang).
Eap Téng Hang et Tân-kim-San Rolos à Siem-réap).
Yath Phum devant la pagode de Damrey-Sar à Battambang.
Tang Chông dit Seng Srun à Prey-Chhor (Kpg Cham).
Jo Neuw Seng dit Seng Hoa 36 rue Saladamnak à Kpg Cham.
Nhech Phom épicerie Sín kén à Stoung (Kpg Thom).
Néou-Chham chez Mékhum de Chambak-Chhong Kratié vàn... vàn...

Không nên nói quá

Tôi xin nói vắn tắt: Thuốc đau lậu hiệu Nhành Mai hay lắm, mới ra đời, nên tuyên bố cho đồng-bào hay, ai rui có bệnh, nhớ kiếm mua thuốc Lậu hiệu Nhành Mai. Thuốc thật hay, đảm chắc từ Nam chí Bắc không có thuốc Lậu nào hay hơn một thứ thuốc Lậu Nhành Mai hay lạ lùng lắm, chỉ nội 2 ngày thì biết sự hay của thu c. Uống thuốc vào, thì nước tiểu trắng trong, vi-trùng bị chết sạch, đi tiểu không còn gắt.

Phương thuốc này có thể nói quý vô giá, vì thời buổi này trùng lậu rất nhiều. Có thể nhờ thuốc này mà lần lần tuyệt bệnh lậu. Khắp nơi có bán giá mỗi hộp 1p.00, Saigon trừ bán nơi tiệm Nguyễn-thị-Kính và tiệm Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet. Và các ga xe điện các nhà buôn có bán.

NHỚ HỎI THUỐC LẬU NHÀNH-MAI
Cholon: Bạch-Loan 300 rue Marins.
Phnom-penh: Huỳnh-Trí 15 Ohier.
Mytho: Nam-Cường Gallieni.
Cầntho: Kiosque Tân-vân.
Mua sỉ do: Nhành Mai 298 rue Paul Blanchy Saigon.



Nên ngừa

bệnh Ban - Trại

Lúc này trời nóng nực, trẻ con thường mắc chứng BAN, trong 10 nhà có 8, 9 nhà có trẻ đau bệnh ấy, nếu muốn ngừa trước, hoặc trừ tuyệt gốc, chỉ có thứ thuốc

TIÊU BAN CHÍ THÁNH HOÀN

HIỆU

1CH NGUON DUONG

người lớn, con nít đều uống được, trăm bệnh không sai một. Đảm bảo kiết.

Giá rẽ 1 hộp 1 hườn: 0p.15

Còn thứ NHI KHOA CHÂU PHÁCH TÂN, chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít: Phong, Ban, Đẹn, ọc sữa, ỉa nước, nóng, ho, khốc đẹn, đau bụng, làm kinh v.v.. nên mua để dành trong nhà mà nuôi con nít, thiệt thần hiệu.

Giá mỗi ve: 0p.20

Nhà thuốc 1CH-NGUON DUONG
295 Phunhuân-Saigon



BIÊN - SỰ PHÒNG

HUYNH-VAN-NGHE

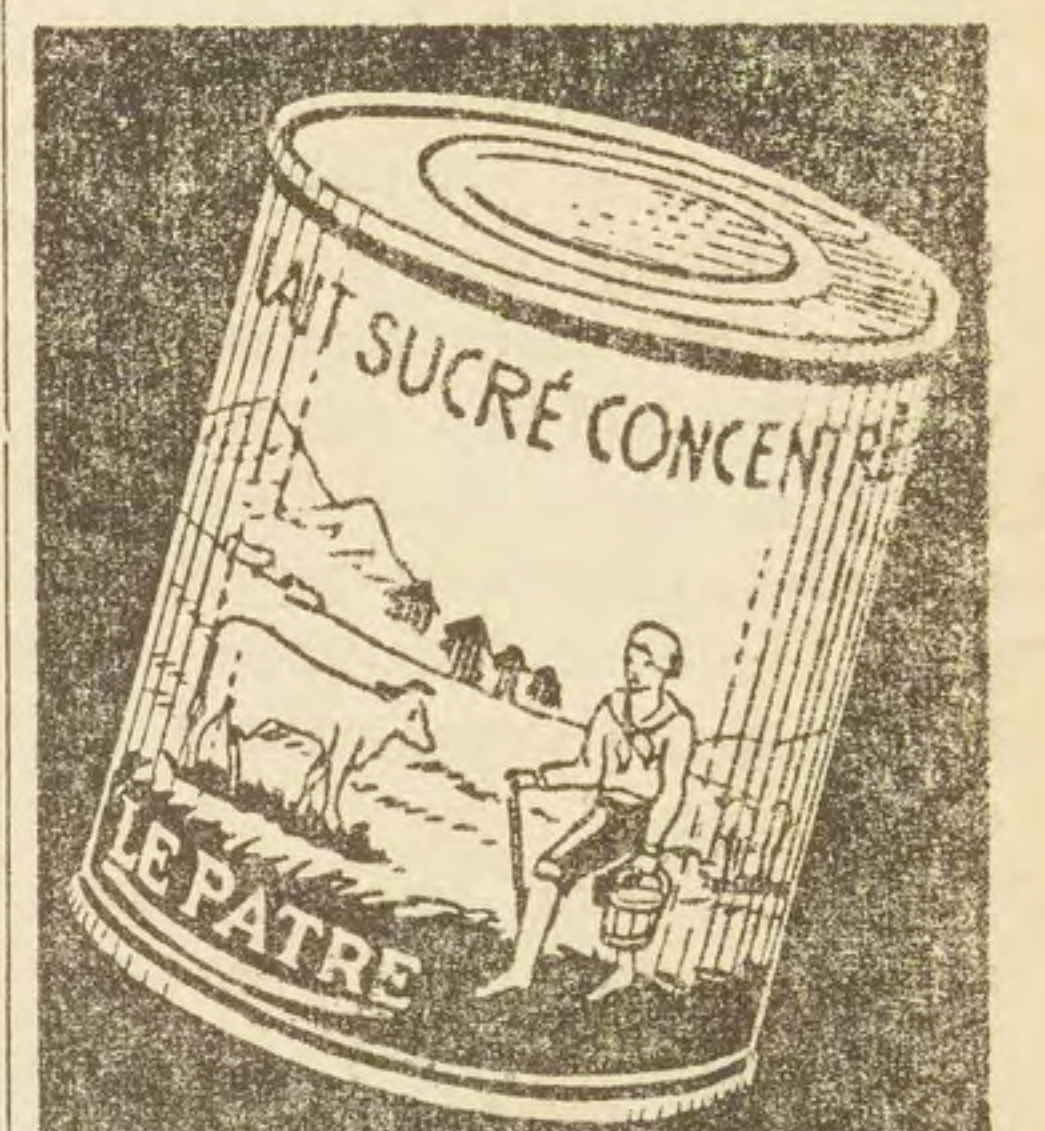
cựu thông ngôn tòa

100, rue Lagrandière - SAIGON

Lãnh đặt để đủ các đơn thừa kiện đến Tòa-án và yêu cầu với quan trên.

Công việc làm rất thông thạo, rành rẽ và mau lẹ.

Không lãnh những việc không đáng tốt.



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

Vụ kiện buồn cười

SÔNG BÀI BA LÁ!

— Bầm quan lớn, tôi đi chợ, đặt. Mỗi lần họ đặt thì trúng gấp thắng nhỏ này thấy bài ba luôn luôn; thắng nhỏ chung lá, bên lẽ đường. Cũng tưởng nó chơi thật tình, nên tôi lấy tiền chợ ngồi xuống đánh, ai ngờ, nó sắp đặt với ba người này, khi tôi đánh trúng, hai chị này và anh kia làm bộ cãi cò sanh rầy rà, rồi thắng nhỏ thừa dịp không chịu dỡ bài lên...

Quan tòa. — Rồi sao nữa?
— Bầm, tôi đánh trúng 2 cái, nó không chung, ba người đàn bà này áp lại đánh tôi. Ưc lòng, nên tôi đi thưa nó...

Chi Nguyễn-thị-Ngào ăn mặc sơ sài, quần bò áo vải; gương mặt hiền từ, lời nói cũng hơi có vẻ thành thật, đứng trước mặt quan tòa Trần-văn-Tỷ, chủ tịch tòa tiểu hình, mà thưa câu Trần-văn-Huỳnh, — đưa nhỏ thấy bài, — và ba người mỗi người một bài, Trần-thị-Xưa và Ng-văn-Xu.



Ông Trần - văn - Tỷ (hỏi câu Huyah). — Sao? Người ta thưa vậy như vậy có không? Mấy có gian lận như lời người ta nói đó chứ?

Huỳnh (trả lời lanh lợi lắm). — Bầm quan tòa, tôi nghĩ thấy bài chơi với con nít. Chỉ ngồi lại đặt tiền vô. Chỉ đặt trật, lẽ tất nhiên tôi ăn. Có lẽ chỉ thua hết tiền chợ, rồi chị nói ngược, đừng đòi tiền lại, bầm quan tòa, tôi không có gian lận chi ráo...

Quan tòa hỏi những người «mồi» bị cáo về tội đánh chi Ng-thị-Ngào.

Cả ba người có lẽ đã học thuộc lòng rồi hay sao, mà người nào khai cũng giống nhau:

— Bầm quan tòa, tôi không có đánh chỉ bao giờ. Tôi đứng coi thắng nhỏ này thấy bài, và khi chỉ thua hết tiền chỉ đòi lại, thắng nhỏ này không trả cho chỉ, nên chỉ đánh nó. Tôi thấy chỉ lớn mà đánh một đứa nhỏ, tôi can hai người ra, chờ tôi có quen biết chỉ với đứa nhỏ này mà tôi hông bình nó, rồi đánh chỉ?

Chi Nguyễn - thị - Ngào tức mình, đứng lên thưa:

— Bầm quan lớn cả ba người này là «mồi» của thắng nhỏ đó, nên năm đầu tôi xuống đánh, khi tôi đặt trúng mà nó không chịu chung tiền.

Quan tòa. — «Mồi»? Chị muốn nói gì?

Thị Ngào. — Bầm, họ là «mồi» nghĩa là một «áp-phe» với nhau. Thắng nhỏ thấy bài, họ

Ai muốn có tiền?

Ai biết nơi cần dùng làm các công chuyện về cất nhà (sơn, hồ, mộc, béton armée) về họa đồ, lập cửa tiệm, cần tiêu thụ hàng hóa, làm quảng cáo các công chuyện về thương mại, kỹ nghệ mua bán nhà cửa đất cát. Diêm chỉ, hoặc đất mới tới bureau, sẽ được nhiều hơn hồng.

Saigon - Service
131, Hamelin Tél. 21.444

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh y chuyên môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc lây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat 30.80 số phi cho M. TRINH-VĂN-TÚ Ancien Instituteur à Hiệp-Đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Nên đề ý

Quý ngài muốn có đồ trang-sức vừa đẹp đẽ, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

Chuyên môn mai và bán hạt xoàn mới Đức-Quốc.

BA-QUAN
58 rue Vannier
Ngang hông kho bạc Chợ-củ Saigon.

Tự mình hại lấy mình

Xưa nay ai cũng tin rằng mình có cái số nhứt định. Nghĩa là hóa công đã tạo thì hóa công đã định, ấy đã đành làm thế nào đến chừng đó cũng khó mà thoát được, hoặc chưa đến số chết thì làm gì cũng khó mà chết cho xong, điều ấy thật khó đoán trước, song ta tự xét kỹ, ta có thể tự mình làm giảm kỷ.

Mỗi một hành vi của ta đều quan hệ đến sự tồn thọ của ta, khi tức giận, buồn rầu, lo-lắng đều có thể làm giảm số (tồn thọ) của ta, 1 ngày, 5 ngày, 1 tháng.

Thức suốt đêm cũng có thể làm hại sự sống từ một đến năm ngày, tùy sức mạnh yếu.

Quý ngài, quý bà, thường thức đêm, để làm việc, hoặc vì cuộc vui chơi, quý ngài, quý bà thấy ngay mất sức nhiều, tâm thần đã đuối, ăn uống không được ngon, đó thật là một sự tổn thọ.

Vậy quý ngài, quý bà muốn bù đắp cái sự hại ấy, muốn sống lâu, không bệnh hoạn, đông son châu, không có gì hơn là uống thuốc Mạnh Đại Quang là một phương thuốc đại-bổ khí-huyết, uống ít ngày thấy con người hạo-hư! mạnh mẽ khác thường, dùng dưỡng sức hằng ngày thật quý báu vô cùng, không thuốc nào bì kịp.

Thuốc Mạnh của Đại-Quang

Được Phòng có một sự kết quả hoàn toàn, là vì Bồn Đường phải dùng các thứ thuốc đất nhứt tại Quảng-dông với nguyên chất Sâm-Nhưng hoà với chất hoá học mà chế ra thuốc Mạnh, nên thuốc mới hay thật mạnh.

Cái tên thuốc Mạnh của nhà thuốc Đại-Quang, chẳng nói ngoa, vì Bồn đường hết sức gia tâm khảo cứu, thí nghiệm cùng nhờ sự lịch duyệt trên 30 năm, lại danh tiếng gần cả khắp Á-châu, ai lại không biết thuốc hiệu con bướm bướm.

Những người khí-huyết khô khan, đau lưng mỏi chơn, ti-vị yếu, ăn ngũ không ngon, thân thể mỗi mệt, đờn bà con gái thời máu me không đều-đủ, dùng thuốc này cho máu me sung túc, trẻ em lâu lớn, ời ợp, ốm yếu, cho em uống thuốc này dặng ăn chơi mau lớn. Tóm lại thuốc này người lớn trẻ nhỏ đều dùng được cả.

Một ve thuốc Mạnh giá 0p.50, đổ lộn vào nửa lít rượu (rượu gì cũng được) nó sẽ thành một thứ rượu có mùi thơm tho ngon lành, dùng với rượu mau thấm: quý bà, trẻ em, nên dùng pha với nước sôi để nguội, uống cũng hiệu nghiệm vậy.

Có trữ nhiều: tại tổng cuộc, Đại-Quang Dược-Phòng, 27 Bd. Tổng-Độc-Phương, Cholon. Chi cuộc, 231 rue d'Espagne Saigon và 29 Rue des Cantonnais, Hanoi; cùng các nơi Đại-lý.



BOURJOIS
PARFUMEUR
PARIS

Hiệu đồng-hồ
NGUYỄN - CHANH - TRƯC
Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon
Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

Vịt đực

Ấy là tên một tờ báo trào phúng sắp ra ở Hà-nội ngày 82 Juin do ông Tam-lang Vũ-đình-Chi chủ-trương.

Báo-quán ở số 8 Avenue Puginier
Đồng niên 2p.25, 6 tháng 1p.50, ba tháng 0p.60 mỗi số 0p.05.

TUYẾT VONG

TÁC-GIA: PUCHO

(Tiếp theo số báo 39)

Anh Mãng, miệng thì xin lỗi, mắt thì ngó lom lom mấy cái tiệm có thiên hạ ra vô đông đảo, nhứt là mấy tiệm cơm, bánh dọn ngon ngang, thật treo đầy đầy. Anh Mãng ngó một cách thèm thuồng. Bụng anh đói quá muốn dứt đại mà ăn nhưng suy nghĩ kíp, rồi thụt; hạng người anh không phải là hạng người thực hành cái phương ấy để sống. Anh không thèm tính đến cách ấy nữa, anh lại ngó chừng coi ai có làm rớt gói bánh gói thịt gì hay cái bao thơ như hồi sớm mai thì lần này anh không hề làm hỏng nữa (!)

Làm phải, biết hưởng cái vui của nó mà rồi lại ăn năn hay sao?

Không! Anh Mãng không có ăn năn, sở dĩ anh có cái tư tưởng xằng ấy là vì bụng đói nó xui giục anh biến tấu đi giày lát vậy thôi.

Đừng hoài mỗi chơn, ngó hoài mỗi mắt, sao bằng đi cho khuất mấy tiệm bán đồ ăn là hơn. Nhưng bụng đang đói mà bảo tránh mấy chỗ ấy thì tài nào mà tránh cho được? Bởi vậy đi được vài chục bước, chơn anh cũng bắt đứng lại trước một tiệm cơm nữa. Tiệm cơm chay. Hai dãy bàn ghế song song dựa vách, vài ba người khách rải rác đôi ba bàn ngồi ăn lặng lẽ, trên la-phông quạt máy chạy vù vù. Nơi bàn đầu, hai người ngồi ăn có vẻ sang trọng, một người tuổi ngoài bốn mươi, mình mặc áo tổ dài, quần lụa trắng, đầu bịt khăn đóng chơn mang giày bốt-tinh. Ngồi đầu mặt, một người trai trẻ bần bộ đồ tuyết-so, chơn mây sậm, gương mặt nước da bánh ịch.

Anh Mãng đứng ngó rồi lần lần bước lại gần đứng bên chậu kiếng ngay trước cửa tiệm lấp ló dóm vô. Anh bồi chạy ra hỏi:

— Anh muốn cái gì mà đứng đây?

Anh Mãng không trả lời, nép mình xích ra một chút. Anh bồi rầy rầy:

— Tôi quá mà! từ mới tới giờ có bán chác gì đâu, anh đừng tru nổi gì chứ?

Anh Mãng làm dường như mình không hiểu tiếng cay đắng ấy, anh tỏ lời năn nỉ:

— Anh coi đồ ăn của hai ông này, nếu còn dư cho tôi ăn đồ đôi, tôi rất cảm ơn anh.

Người khách già ngồi ăn nghe nói, toan móc túi để lấy xu ra cho, nhưng người trai cản lại và nói:

— Ba què chết đời! Đừng cho, cho nó làm gì! mình cho nó cũng như mình xúi nó làm biếng.

Nói rồi xây qua anh Mãng:

— Anh coi kia... cái anh ngồi cầm gong xe kéo đó rồi anh sánh coi, anh với người đó, ai lớn ai nhỏ, người ta ốm yếu như vậy mà người ta có đi xin

như anh hôn?

Anh Mãng nghe lấy làm xấu hổ lắm, không biết làm sao mà trả lời vì anh cũng tự biết cái thây của anh ba cạp ớn không hết. Tuy anh không trả lời câu nói khinh bỉ của người thiếu niên ấy, trí anh bắt nhớ bữa nọ anh cầm gong xe đi cả ngày không mỏi, rồi đến chừng có mỏi, anh chạy chưa đầy hai trăm thước, anh chúi nhủi, khách nhảy xuống xe, đã không thèm trả tiền lại còn mắng nhiếc anh nữa. Túng thế anh lại mấy ga xe lửa để vác đồ hàng hóa kiếm ăn, mà rồi số người kiếm ăn như anh đông quá, họ lại khôn lanh hơn, việc làm họ kinh nghiệm hơn anh, bao nhiêu mối họ đều chia nhau chớ không lọt về tay anh một mề. Anh Mãng nhớ đến mấy cảnh khổ não ấy anh đau lòng lắm, anh không còn hy-vọng gì để đi xin ăn. Đói quá, sức lực đã mất nhiều, người yếu chắc phải ngã ngửa mà chết. Sức anh mạnh, anh còn gượng đi được. Anh bồi ngó theo cười rồi lên tiếng thạo đời.

— Mấy mặt đó ở Saigon này làm sao qua mắt tôi được!

Anh Mãng nghe, nhưng vẫn đi. Đi với con ma đói và bộ óc chứa đầy sự oán tức.

Chợ Saigon, khỏi phải giới thiệu với độc giả, các ngài cũng hiểu ngay là chỗ đông đảo nhứt, đứng phải lựa chỗ đi phải chen mình, thế mà anh Mãng đi sáng sủa, ai thấy thì tránh không thấy thì đụng chùi

chớ anh không thèm tránh ai hết. Một vài người bất bình, hỏi anh, anh gây lại. Anh đã liều mạng. Bởi vậy gặp quán trà huế, anh muốn uống nước thì cứ mở nắp khạp ra mức, uống đá khát rồi đi, chớ không thèm đếm xỉa đến chị đứng bán. Mà khá, chị nọ mắc lo pha nước cho khách nên không để ý đến cái sự ngang tàng của anh.

Đi một hồi kiểm chỗ ngồi. Tiếng la nói um sùm của người buôn bán, tri anh tưởng như tiếng gió thổi cây reo trong rừng, nên dựa góc chợ anh ngủ một giấc thật ngon, đến chừng chuông rung đóng cửa chợ anh mới thức dậy.

Tay chơn mỗi một cực kỳ, anh lần đi ra ngoài. Mấy bước đầu anh đi cũng như một người say rượu, nhưng anh cố ráng nên không đến đổi té.

Đi thì cứ đi, chớ trí không nhứt định là đi đâu, đi được một hồi xa trời lại vụt mưa, anh băng qua đường phía bên kia, vừa gặp một cái xe hơi chạy ngang quãng anh Mãng té nhủi bên đường, người ngồi trên xe cười háng hắc, lẫn lộn với tiếng sa-lô.

Mặc kệ trời mưa, anh Mãng đứng dậy đi nữa, nhưng anh nghe trong óc đau một cách lạ kỳ, mình mẩy lại nóng như lửa đốt, anh phải tạm ngồi dưới gốc me hai tay ôm đầu, mặt úp vô gối. Chứng bệnh của anh Mãng là chứng bệnh đói, anh đau là tại cái đói sanh ra, hề anh ngồi nghĩ một chút thì hết mà đứng dậy thì đau trở lại, thành thử trời lạnh mưa lâu rồi mà anh vẫn còn ngồi nguyên chỗ.

Ngay chỗ anh ngồi, ngó qua phía bên kia đường, có hai chị đàn bà trong nhà bước ra, khóa cửa rồi lòn chia khóa cất phía trong, lại có tiếng của một người nói:

— Thiệt mình có phước gặp

chủ rất dễ, xin phép nghỉ thì cho liền...

Cử chỉ của hai chị đàn bà anh Mãng thấy rõ cả, đến chừng hai chị ấy đi xa rồi, anh men lại gần cửa nhà ấy anh thò tay vô phía trong lấy cái chìa khóa... Tuy đói làm liều chớ cũng biết sợ, anh dòm chừng hai bên đường rất kỹ. Trừ ra cái bóng đèn lái của một chiếc xe hơi đậu ở đầu đường thì không có bóng ma nào hết. Anh lật đặt mở khóa rồi đẩy cửa để chơn vô. Ác nghiệt cho cái cửa sắt, nó kêu một tiếng nghe chát ọc làm cho anh đã sợ sẵn rồi mà còn dụt mình thêm nữa, trái tim đập mạnh thiếu đều nó nhảy ra khỏi ngực. Anh chưa dám vô, để mắt dòm chừng quanh, đến chừng anh vững lòng không ai để ý đến tiếng nghiến răng của cái cửa sắt cay nghiệt, anh mới lách mình đi vô. Nhưng anh không đủ can đảm để đóng cửa lại vì tiếng rống của nó lúc này làm cho anh giật hồn. Bước từ bước nhẹ vô khỏi sân rồi nép theo vách tường anh đi suốt ra phía sau.

Lại núp bóng tối, anh quan sát từ phía thật kỹ, quả nhiên trong nhà không nghe tiếng động, mà trên lầu cũng không có bóng đèn, anh chầm chĩ ngó hai căn nhà phía sau, hồi lâu đường như anh đã tính làm sự gì, rồi lần bước lại xô cửa, cửa mở ra...



II. — MẸ GHÈ TÔI

DUỐI bóng sáng đèn điện mà anh Mãng mới vừa vận lên, anh trông rõ chỗ mình đứng là một căn nhà bếp vuông vức chừng 4 thước. Phía trong là cái bếp xây bằng gạch cao 1 thước, bên tay mặt kê một cái tủ lưới đựng đồ ăn và một tủ bíp phê còn bên tay trái dựa

vách một cái bàn, chung quanh để bốn chiếc ghế đầu và một ghế máy.

Chỉ có cái tủ lưới là món anh Mãng để ý hơn hết. Nhưng trước khi muốn thám hiểm trong đó có những gì anh khép cửa bếp lại cho chắc ý khỏi sợ ai phá rầy. Sẵn bếp lò còn lửa, anh lại cổi đôi giày bốt để bên mà hơ, vì lúc này bị trận mưa nó ướt nhẹp. Rồi mở tủ đồ ăn ra cặp mắt anh toá - hoả, cũng như lúc anh mới xi được cái bao thơ đựng giấy bạc đầy nhóc vậy, nhưng lần này nó lạ hơn một chút, là nước miếng trong miệng trào ra, anh nuốt vô không kịp. Bưng. Bưng ra, bưng để lên bàn, bưng ra kết không chứa một món. Anh lằng xằng cuống quýt như người đi chữa lửa, lúc bưng thì cứ bưng, không biết món gì là món gì, đến chừng ngồi lại, anh mới nhận biết là một tô cơm nguội vung nhúc, nửa ổ bánh mì, một đĩa bánh đồ kho xà bần, một đĩa sườn ram và nửa chai rượu chát. Anh đánh bạo ngồi ăn tự nhiên.

Cơm nước vừa xong, bệnh đói lúc này đã tan mất, bộ đồ của anh cũng vừa hơi khô. Bụng đã no đủ, rồi cái miệng lại sanh ra chứng thêm thuốc điếu, anh Mãng lục xét cùng nhà bếp gặp trong học tủ một gói thuốc « kinh tế ». Lấy làm khoái chí, anh ngồi bật ngửa trên ghế mây căng gác lên bàn, miệng ngâm điếu thuốc, xem có vẻ thông dong tự đắc lắm. Trí anh lại vờn vờ suy nghĩ nhà này bữa nay không chủ, nhứt định khi tàn điếu thuốc anh sẽ thi hành cái thủ đoạn của Đạo-Chích để kiếm chút phònghờ cái « sống » ngày mai.

Nhưng tron ngày đi vất vả, bảy giờ bụng nhồi được no, ngồi được yên chỗ, cái mệt lúc ban ngày với hơi rượu của anh vừa mới uống làm cho cặp mắt anh lim dim. Điếu thuốc cầm trên tay rớt xuống đất anh không hay, trên rường nhà hai con thằn lằn cằn lộn rớt xuống bàn nghe lộp độp anh cũng không biết. Anh Mãng đã ngủ quên. Sự toan tính của anh đã đi theo giấc ngủ...

Không hiểu vì tiếng động hay vì sự gì, bỗng chốc anh giật mình, mở mắt ra. Anh lóng tai nghe thì nội nhà vẫn êm như ru, nhưng mà anh hồi hộp sợ. Thành linh anh rờn ọc, dường như nghe có ai ở sau lưng cầm cây to hay dao bén muốn ám sát anh vậy. Một cách lẹ làng như con khỉ, anh nhảy thót lên bàn và cung tay làm như thủ thế giải vây. Quả thiệt có người. Anh Mãng vừa toan đánh lại kẻ đối địch, nhưng rồi anh rùng mình, hết vía, bắt tay anh khựng lại, vì trước mặt anh kẻ đối địch là một người con gái, hai tay tron, chớ không có cầm cây to dao nhọn gì theo trí anh mới tưởng.

Có thiếu-nữ ấy, hình vóc mảnh mai, bần quần trắng áo trắng bằng hàng, hai mé tóc không sương sẽ mà gương mặt tái xanh, đầy vẻ sợ hãi. Có lẽ cặp mắt tròn vo ngó chừng anh Mãng mà cặp chơn có rung rung đứng không muốn vững.

(Còn nữa)

XIN LƯU Ý!

HIỆN TẠI PHÒNG COI TAY CỦA

M. ANTOINE PHUOC

đã dời về đây phố lầu đường DOUAUMONT số 19

MỎI PHÁT MINH

ĐÔI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong, *ton cul.*

HÔI-HOÀ-TÊ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi đảm cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỔ-HUYẾT : Trị tuyệt bệnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhược mồi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN LINH ĐẠI BỔ : Chuyên trị : đàn ông đàn bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ai tình, da xanh vàng mề, đầu hay chận vàng, ngồi làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

BỒI SẮC NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không khô nhọt, không nhức mồi, không thêm á-phiện, đảm cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lạc-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu Hoàn : mỗi hộp giá 1p.20

Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bổ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80

Thuốc bổ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỲNH-QUANG-TIẾN (Cầu Rạch Bến) SAIGON

NGUYỄN-VĂN-VANG BAO CHẾ

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến tận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đầu mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p. 25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chấu), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tổ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc: « Gia-dinh Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BÉNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CẦN-THO: Au petit gain; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Hội Tư-Bốn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916 — Cấm nhứt từ nay bán hết các Hội Lập-Bốn ở Viễn-Đông

THÀNH LẬP NĂM 1912

Ở PHÁP — Ở TRUNG-HOA — Ở ĐÔNG-PHÁP VÀ XIÊM-LA

Hội-quán: 7 Đại-Lô Edouard VII — THƯỢNG-HẢI

Quản-lý cõi Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau SAIGON.

Số tiền dự trữ tới ngày 31
Décembre 1937 là:

(về bên cõi Đông-Pháp mà thôi)

\$ 2.372.438,96

Xổ số hồi vốn cho về tiết kiệm

ngày

CHI NGHÀNH
Hanoi
Ster, đường Borgnis
Desbordes

28 MAI 1938

CHI NGHÀNH
Saigon

26, đường Chaigneau

Chủ tọa: Ông Đốc Phủ VINH & Mytho

Dự kiến: Ông NGUYỄN-VĂN-KÝ ở Saigon và Ông VÕ-VĂN-MƯỜI ở Mytho.

VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	SỐ VỐN HUỒN LẠI
-------	--------------	-----------------

CÁCH THỨC P

Hồi nguyên vốn — Phần xổ số: 1 số trong 3.000 số.

Những số ra trên bánh xe: 581, 3.322, 8.022, 11.878, 12.591, 16.969, 18.723, 23.209, 26001 29.675 và 31.999

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

16.969 Ông PIERRE NGOAN, Cha sở Van-Hai, Phát-diệm Ninh-binh, \$ 400
29.675 Ông TRUONG AN DUONG, Nhà thuốc Trương-Bình-Hiệp, Binh-Phu Thủ-dầu-một 500

CÁCH THỨC SỐ 2

Hồi nguyên vốn

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ — Hạng bộ trúng ra: 962

Trong hạng bộ này những vé: 1.363 và 15.589

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

1.363 Ông TRAN TICH, ở nhà ông Phạm-Huy, Hạ sĩ quan Cơ lính \$ 250
15.589 Ông BUU LANG, Sở Canh-Nông Quảng-ngãi 1.000

CÁCH THỨC SỐ 3

Hồi nguyên vốn — Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 114 — Trong hạng bộ này có vé: 2.736

2.736 Ông PHAM THUC TIÊU, Trĩ-Châu Long Chánh Bai-thương \$ 500
Thanhhoa..

XỔ SỐ CHIA TIỀN LỜI CHO VỀ CÁCH THỨC SỐ 3

Số tiền lời chia cho tháng này là 101.87

Vé số 1.669 (hủy bỏ) dạng trúng ra là vé 250 \$

Bốn vé sau này dạng chia đồng số lời trên đây

1.670 Ông NGUYEN HUU AP, Sở thương chánh ở Pnompenh, \$ 25.46
1.672 Ông NGO VAN HOACH, C/o P.T.T. à Biên-hòa, 25.46

1.684 Ông TRAN VIET VU, Thương gia ở Mường-Khương Laokay 25.46
1.723 Ông NGUYEN THUC DUAN, cassier c/o S.A.C.R.I.C. Hải-phong 25.46

CÁCH THỨC SỐ 5

CUỘC XỔ SỐ A. — Hồi vốn gấp bội

Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số — Số dạng trúng ra: 12.485

12.485 A Vé hủy bỏ.

CUỘC XỔ SỐ B — HỒI NGUYÊN VỐN

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ — Hạng bộ trúng ra: 1.440

Trong hạng bộ này có những vé: 1.184, 18.622 A, 18.661 B và 24.530 A

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

1.184 Ông HEM THOUTCH, Direction des Arts Cambodgiens à Pnompenh \$ 1.000
18.622 A Bà LƯU THI SAU, Tiệm Hoa-Nguyên, làng Tân-An Cần-đước. 200
18.661 B Cô LY THI NO, 34 Đường hẻm Bourdais Saigon. 200
24.530 A Ông BÀ SI NGU, 14 rue Trần-hưng Đạo Hanoi. 200

CUỘC XỔ SỐ C — MIỄN GÓP

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 1951

Trong hạng bộ này có những vé: 4.258 B, 13.060 A và 27.681 A

Vé dạng hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

4.258 B Ông E. OURIO RAPHAEL, C. S. N. T. ở Savannakhet. \$ 111,80 \$ 200
27.881 A Ông AI HUON, ở nhà Viên lạc Van-xa Thùathien. 113,00 200

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì được đổi ra vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải nộp tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và dạng hưởng ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số bạc định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng JUN 1938 là:

Vé \$ 1.000 mà trúng thì dạng lãnh \$ 5.000
— 500 — 2.500
— 200 — 1.000

Phần xổ số cho tháng JUN 1938 về cuộc xổ số gấp bội là 1/30.000.

Cuộc xổ số cho về tiết kiệm tới nhằm ngày thứ Ba 28 JUN 1938 *dùng 11 giờ sớm mai*

Làng chánh của Bồi Hội bên cõi Đông-Pháp số 26 đường Chaigneau SAIGON.

Vé Tiết Kiệm cách thức P của

HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM

Giúp gây dựng một số vốn

	mỗi tháng góp	
10.000	25,00	
3.000	20,00	
5.000	12,50	
4.000	10,00	
2.000	5,00	
1.000	2,50	
500	1,25	
400	1,—	

Kể từ tháng đầu mới mua vé, thì mỗi tháng về dạng dự cuộc xổ số huồn vốn trước kỳ hạn. Vé trúng ra dạng lãnh lập tức số vốn mục-dịch bất kể tiền góp rồi dạng bao nhiêu và phải phải đóng tiền chỉ nửa.

Vé của HỘI VAN QUOC TIẾT KIỆM

1^o — dạng vay } sau khi đã góp
2^o — có giá chuộc } được hai năm

Khí xin thì chủ vé được ngưng đóng.

XIN LƯU Ý. — Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại Lý cho Hội.

